

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 10 năm 2023

VĂN PHÒNG ĐẢNG ỦY
ĐHQG-HCM
(NHẬN QUA MẠNG)

Số 541-BC/TU

ĐẾN Số: 1434
Ngày: 25/10/2023
Chuyển:
Số và ký hiệu hồ sơ:**BÁO CÁO**

tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW
ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI,
05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư về
tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới
sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”

Thực hiện Kế hoạch số 82-KH/BDVTW ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Ban Dân vận Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (viết tắt là Nghị quyết số 25-NQ/TW), 05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07 tháng 01 năm 2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới” (viết tắt là Kết luận số 43-KL/TW), Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 25-NQ/TW;
05 THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 43-KL/TW**

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**1. Khái quát đặc điểm tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội**

Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đặc biệt, một trung tâm kinh tế, văn hóa, khoa học, công nghệ, đầu mối giao lưu hội nhập quốc tế, là đầu tàu, động lực, có sức thu hút và lan tỏa lớn của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, có vị trí chính trị quan trọng của cả nước. Từ nhiều năm qua, Đảng bộ thành phố đã phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân cùng vượt qua khó khăn thách thức, tổ chức thực hiện các phong trào hành động cách mạng có kết quả thực chất và đạt được những thành tựu to lớn, toàn diện, tạo sự chuyển biến căn bản trong đời sống xã hội, góp phần quan trọng vào thành tựu chung của vùng và cả nước.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, các ngành có giá trị gia tăng cao và hàm lượng khoa học - công nghệ cao chiếm tỷ trọng ngày càng lớn, các nguồn lực xã hội được phát huy. Văn hóa, xã hội, giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực có tiến bộ tích cực; hoạt động nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ đã góp phần thiết thực

hơn vào quá trình phát triển; chất lượng chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân được nâng lên, đời sống vật chất và tinh thần của người dân không ngừng nâng cao; chính sách xã hội được quan tâm thực hiện có hiệu quả, hộ nghèo giảm rõ rệt; hệ thống chính trị được củng cố và hoạt động ngày càng hiệu quả,...

Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ có tiến bộ; hiệu quả quản lý Nhà nước của chính quyền các cấp chuyển biến tích cực và hiệu quả tốt hơn; nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục được đổi mới, hướng về cơ sở để tổ chức hoạt động, tập trung nhiều hơn cho chức năng chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững; quốc phòng, an ninh được tăng cường; cải cách tư pháp có chuyển biến tích cực; tình hình tham nhũng, lãng phí từng bước được ngăn chặn. Quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế được tăng cường và mở rộng, tạo môi trường thuận lợi để phát triển thành phố phù hợp với tình hình mới.

Bên cạnh những thành quả đạt được như trên, thành phố phải đối mặt với muôn vàn khó khăn khi dịch COVID-19 lần thứ 4 bùng phát, dịch bệnh đã tác động tiêu cực, toàn diện đến mọi hoạt động kinh tế - xã hội và đời sống của Nhân dân, gây hậu quả nặng nề. Sau khi dịch COVID-19 được kiểm soát, cả hệ thống chính trị thành phố tập trung thực hiện chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, nỗ lực khắc phục hậu quả do tác động, ảnh hưởng của dịch COVID-19. Hoạt động sản xuất, kinh doanh tuy đã phục hồi nhưng còn gặp nhiều khó khăn, chủ yếu do giá xăng dầu biến động mạnh, giá vật tư đầu vào, chi phí sản xuất tăng cao và thị trường xuất, nhập khẩu bị thu hẹp. Đầu tư công tiếp tục là điểm nghẽn, tỷ lệ giải ngân chưa có chuyển biến đáng kể. Thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp, bất động sản vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Công tác phòng, chống dịch bệnh, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho Nhân dân gặp nhiều khó khăn do thiếu nhân lực, thuốc và vật tư y tế. Tỷ lệ thất nghiệp gia tăng, thu nhập của người lao động giảm sút, ... (năm 2021 là năm đầu tiên trong lịch sử phát triển, thành phố có mức tăng trưởng âm 6,78% và tăng trưởng kinh tế quý I năm 2023 chỉ ở mức 3,32%).

2. Tình hình Nhân dân

Nhân dân thành phố có truyền thống năng động, sáng tạo, tham gia tốt vào quá trình xây dựng, bảo vệ, phát triển thành phố. Đa số cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố tin tưởng vào đường lối đổi mới và sự lãnh đạo của Đảng, phấn khởi và tin tưởng trước những thành tựu của đất nước và thành phố đạt được trong những năm qua. Tình hình đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn thành phố¹ tương đối ổn định; đồng bào các dân tộc thiểu số giữ gìn, phát huy truyền thống văn hóa dân tộc,

¹ Trên địa bàn thành phố, ngoài dân tộc Kinh, có 03 dân tộc thiểu số có số đông đồng bào là dân tộc Hoa, Chăm, Khmer; các dân tộc còn lại có số đồng bào ít hơn.

các lễ hội theo phong tục tập quán, tín ngưỡng dân gian,... đúng quy định pháp luật². Các tổ chức tôn giáo trên địa bàn thành phố đều tuân thủ theo quy định của pháp luật, quan tâm tổ chức các hoạt động nhân đạo, từ thiện xã hội, chương trình “Giảm nghèo bền vững”,...

Tuy nhiên, đại đa số cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố lo lắng về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn diễn biến phức tạp, những biểu hiện về “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ chưa được đẩy lùi, tình trạng thất nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm, ngập nước, ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông, ô nhiễm môi trường, tình trạng quá tải trong công tác khám chữa bệnh,... Dư luận Nhân dân rất quan tâm các vấn đề như hiệu quả cải cách hành chính, thái độ chưa đúng mực trong thực hiện công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, những tiêu cực trong quản lý Nhà nước về đất đai ở một số địa phương... những điều này ảnh hưởng đến niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền địa phương.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW

Thành ủy xây dựng và ban hành Chương trình hành động số 35-CTrHD/TU ngày 27 tháng 11 năm 2013 thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW (viết tắt là Chương trình hành động số 35-CTrHD/TU), chỉ đạo các cấp ủy tổ chức quán triệt, triển khai sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác dân vận của hệ thống chính trị, củng cố vững chắc lòng tin của Nhân dân với Đảng; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc và mối quan hệ mật thiết giữa Đảng bộ với Nhân dân thành phố; tập hợp, vận động Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các chủ trương của thành phố; phát huy vị trí, vai trò, sức mạnh to lớn của Nhân dân, thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động sâu rộng, mạnh mẽ, liên tục, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xây dựng thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

Nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên và Nhân dân về vị trí, vai trò công tác dân vận của Đảng trong tình hình mới, Ban Thường vụ Thành ủy tiếp tục cụ thể hóa Kết luận số 43-KL/TW bằng Kế hoạch số 337-KH/TU ngày 08 tháng 01 năm 2020 với 05 nhiệm vụ, giải pháp lớn; tiếp tục lãnh đạo các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức, các đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy căn cứ Kết luận số 43-KL/TW và Kế

² Lễ hội của đồng bào Chăm nhân dịp tháng Ramadan, lễ Katê - Ramurwan; Lễ hội của đồng bào Khmer vào dịp Tết Chôl-Chnăm-Thmây và lễ Sen Đôn-ta; Các Hội quán người Hoa duy trì các hoạt động lễ hội truyền thống, bảo tồn di tích. Hướng ứng Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội”, hạn chế đốt vàng mã khi viếng chùa, hướng ứng cuộc vận động “Nếp sống văn minh, mỹ quan đô thị”...

hoạch này để lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn địa phương, đồng thời, tổ chức triển khai, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân tạo sự đồng thuận xã hội và hành động tích cực trong đổi mới công tác dân vận của các cấp ủy và hệ thống chính trị tại địa phương, cơ sở.

Các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức và các đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy đều ban hành văn bản tổ chức triển khai, quán triệt trong các cơ sở đảng trực thuộc, chỉ đạo quán triệt đến chi bộ, đảng viên với nhiều hình thức như tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt, phát hành tài liệu hướng dẫn, đưa nội dung chỉ đạo của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy vào sinh hoạt chi bộ, tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tọa đàm về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn về công tác dân vận; chú trọng hướng dẫn cấp ủy cơ sở xây dựng nghị quyết, kế hoạch triển khai đến từng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân (biểu 1, biểu 2).

2. Việc thể chế, cụ thể hóa quan điểm, chủ trương về công tác dân vận của Đảng thành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của địa phương để thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và Kết luận số 43-KL/TW

Qua 10 năm, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận. Ngay khi ban hành Chương trình hành động số 35-CTrHĐ/TU, Thành ủy chỉ đạo thực hiện ngay các kế hoạch, chuyên đề, đề án, cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW trên địa bàn thành phố³. Sau đó, từng năm đều có ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt các văn bản của Trung ương, Thành ủy về công tác dân vận; ban hành các chỉ thị, thông tri, kế hoạch cụ thể lãnh đạo hệ thống chính trị nâng cao hiệu quả hoạt động công tác dân vận⁴ cũng như tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo

³ Gồm Chương trình số 41-CTr/TU ngày 25 tháng 9 năm 2014 về bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang về công tác dân vận; Quyết định số 3614-QĐ/TU ngày 12 tháng 01 năm 2015 về Quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các hội quần chúng với ủy ban nhân dân, với lực lượng vũ trang trong công tác dân vận; Quyết định số 935-QĐ/TU ngày 28 tháng 4 năm 2017 về Quy chế đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu các cấp ủy Đảng, người đứng đầu chính quyền các cấp với Nhân dân, Quyết định số 936-QĐ/TU ngày 28 tháng 4 năm 2017 về Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tiếp thu góp ý của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định số 994-QĐ/TU ngày 25 tháng 5 năm 2017 về Quy chế lấy ý kiến nhân dân thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan có liên quan góp ý các chủ trương, chính sách của cấp ủy và chính quyền các cấp trước khi ban hành; Công văn số 1356-CV/TU ngày 20 tháng 6 năm 2019 về tiếp tục đẩy mạnh việc lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 13-CT/TU, Đề án số 06-ĐA/TU ngày 20 tháng 8 năm 2021 về “Nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh” giai đoạn 2021 - 2030,...

⁴ Các văn bản của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận của Trung ương: Thông tri số 06-TT/TU ngày 09 tháng 6 năm 2016 thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp; Thông tri số 09-TT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị

công tác chuẩn bị, xây dựng văn kiện, nhân sự tổ chức Đại hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp thành phố và các Hội, Liên hiệp các Hội thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành ủy xác định một trong những nội dung trọng tâm là tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 35-CTrHĐ/TU thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW gắn với đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện công tác dân vận trong tình hình mới; cụ thể hóa mục tiêu tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận thành những nội dung cụ thể theo từng nhiệm kỳ đại hội, như Chương trình hành động số 10-CTrHĐ/TU ngày 17 tháng 8 năm 2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về công tác dân vận, mới đây nhất là trong Chương trình hành động số 08-CTrHĐ/TU ngày 06 tháng 7 năm 2021 thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI về công tác dân vận; trong đó, tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận chính quyền gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp; xây dựng cơ chế phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; tăng cường công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền gắn với củng cố hệ thống tổ chức cơ sở đoàn, hội, lực lượng nòng cốt chính trị thực chất, hiệu quả; đẩy mạnh hoạt động giám sát, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền,...

Xác định dân vận và công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với toàn bộ sự nghiệp cách mạng của đất nước, là điều kiện quan trọng bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, thắt chặt mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; công tác dân vận là nhiệm vụ của hệ thống chính trị, Thành ủy cụ thể hóa Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh⁵ gồm 4 chương, 37 điều khoản, theo đó, ngoài quy định chung, Thành ủy còn đề ra trách nhiệm lãnh đạo và thực hiện công tác dân vận của các cơ quan, đơn vị (gồm: trách nhiệm cơ quan đảng, cấp ủy và tổ chức đảng; trách nhiệm của các cơ quan Nhà nước; trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội); phương thức thực hiện công tác dân vận và việc phân công cán bộ trực tiếp phụ trách công tác dân vận; cụ thể, tại điều 32 còn xác định trách nhiệm “Mỗi đảng viên phải thực hiện tốt nhiệm vụ trực

số 52-CT/TW ngày 09 tháng 01 năm 2016 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao chất lượng đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp - khu chế xuất; Thông tri số 09-TT/TU ngày 17 tháng 8 năm 2016 về lãnh đạo thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07 tháng 01 năm 2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Quyết định 784-QĐ/TU ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Thành ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh,...

⁵ Quyết định số 784-QĐ/TU ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh.

tiếp làm công tác vận động Nhân dân theo quy định của Điều lệ Đảng; định kỳ hàng tháng báo cáo với chi ủy, chi bộ về tâm tư, nguyện vọng, ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, Nhân dân nơi cư trú và nơi làm việc”.

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức, phường, xã, thị trấn tăng cường thực hiện công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở; các cấp ủy ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện công tác dân vận phù hợp với tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị; chỉ đạo quán triệt, thực hiện nghiêm những nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố quán triệt, triển khai, hướng dẫn trong hệ thống triển khai thực hiện, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình hành động số 35-CTrHD/TU, Kế hoạch số 337-KH/TU thành các chương trình, kế hoạch công tác cụ thể, sát với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ gắn với tổ chức các phong trào thi đua, cuộc vận động; qua đó góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, lực lượng vũ trang về công tác dân vận trong tình hình mới.

3. Công tác phối hợp của các cấp, các ngành trong việc triển khai, quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và Kết luận số 43-KL/TW

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo hệ thống chính trị cùng phối hợp triển khai, thực hiện công tác dân vận; ban hành Quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội với Ủy ban nhân dân, với lực lượng vũ trang, với các hội quần chúng trong công tác dân vận⁶. Chỉ đạo Ban Dân vận Thành ủy ký kết Chương trình phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố về công tác dân vận giai đoạn 2017 - 2021, giai đoạn 2022 - 2026⁷ và trên tinh thần đó 21 quận, huyện và thành phố Thủ Đức đều tổ chức ký kết. Hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội chủ động phối hợp với chính quyền cùng cấp thực hiện công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò của Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Ngoài ra, căn cứ Chương trình hành động số 35-CTrHD/TU, các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức và đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn đã chủ động phối hợp tham mưu trình Ban Thường vụ Thành ủy các kế hoạch, chuyên đề, đề án để triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp, cụ thể là Quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với ủy ban nhân dân, lực lượng vũ trang trong công tác dân vận, từ đó,

⁶ Quyết định số 3614-QĐ/TU ngày 12 tháng 01 năm 2015 về Quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các hội quần chúng với ủy ban nhân dân, với lực lượng vũ trang trong công tác dân vận.

⁷ Ban Dân vận Thành ủy đã xây dựng Chương trình phối hợp số 05-CTr/BĐVTU-BCSDUBNDTP ngày 02 tháng 6 năm 2017, giai đoạn 2017 - 2021; Chương trình phối hợp số 04-CTr/BĐVTU-BCSDUBNDTP ngày 25 tháng 02 năm 2022, giai đoạn 2022 - 2026.

Ban Chỉ đạo điều hành phối hợp hoạt động giữa lực lượng vũ trang với các tổ chức chính trị - xã hội thành phố được thành lập, vận hành, tăng cường công tác vận trong tình hình mới.

4. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết và việc sơ kết thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW

Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo tập trung kiểm tra, giám sát công tác triển khai quán triệt Nghị quyết số 25-NQ/TW theo yêu cầu của Trung ương và trong các Chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của Ban Thường vụ Thành ủy⁸; hằng năm, trong chương trình công tác đều chỉ đạo tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết các Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Thành ủy về công tác dân vận. Mỗi nội dung sơ kết, tổng kết, đều chú trọng công tác khảo sát thực tế ở các cơ sở; đánh giá những kết quả đạt được, khó khăn vướng mắc, từ đó tổng hợp báo cáo, đề xuất Trung ương, Thành ủy hướng chỉ đạo tiếp tục thực hiện trong thời gian tới.

Thành ủy Thủ Đức, các quận ủy, huyện ủy đã lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tập trung giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội và vai trò của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và điều hành tổ chức thực hiện các nghị quyết, kế hoạch, chương trình của cấp ủy, Ủy ban nhân dân các cấp và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cùng cấp.

Qua kiểm tra, giám sát, khảo sát hầu hết các cấp ủy đều xác định công tác dân vận gắn với chăm lo lợi ích Nhân dân là một trong những nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng; Hệ thống dân vận và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội có đổi mới trong nắm tình hình Nhân dân, nhất là tư tưởng, tâm trạng của công nhân, nông dân, trí thức, thanh niên, phụ nữ, doanh nhân, đồng bào các dân tộc, đồng bào có đạo,...từ đó, kịp thời tham mưu cấp ủy ban hành chủ trương, giải pháp đúng đắn và kịp thời giải quyết các vấn đề bức xúc, vấn đề mới phát sinh liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, quan điểm

1.1. Việc thực hiện 4 mục tiêu

Qua 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã tập trung lãnh đạo hệ thống chính trị nỗ lực thực hiện và cơ

⁸ Kế hoạch số 187-KH/TU ngày 04 tháng 9 năm 2018 về tiếp đoàn kiểm tra việc thực hiện NQ số 25-NQ/TW về tăng cường sự đổi mới của Đảng đ/v công tác Dân vận trong tình hình mới; lồng ghép các nội dung kiểm tra giám sát vào công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác dân vận 6 tháng, 1 năm và việc kiểm tra thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của Ban Chỉ đạo thành phố,...

bản đạt được 4 mục tiêu đã đề ra. Nội dung công tác dân vận xác định trọng tâm, trọng điểm theo hướng gần dân, sát dân; phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận được đổi mới theo hướng dân chủ, dựa vào dân, lắng nghe và chịu sự giám sát của Nhân dân, gắn liền với giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong lãnh đạo, quản lý, phát huy, sức mạnh to lớn của Nhân dân bằng nhiều hình thức⁹; tạo điều kiện cho Nhân dân góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền¹⁰; vận động Nhân dân tham gia xây dựng và phát triển thành phố trên các lĩnh vực kinh tế¹¹, văn hóa - xã hội¹², quốc phòng - an ninh¹³, từ đó, thực hiện mục tiêu tăng cường, củng cố mối quan hệ gắn bó mật thiết giữa Đảng với Nhân dân.

Qua ý kiến đóng góp của Nhân dân, cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp thu, điều chỉnh, bổ sung việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, đảm bảo an sinh xã hội. Phát huy dân chủ đã góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; sự điều hành, quản lý của chính quyền thành phố theo hướng ngày càng khoa học, hiệu quả hơn. Phát huy dân chủ còn giúp phát huy tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; phong cách làm việc của cán bộ, công chức, viên chức thành phố dần chuyển biến tích cực, ý thức phục vụ Nhân dân được nâng lên góp phần xây dựng, bảo vệ và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong gian đoạn cách mạng mới.

1.2. Việc thực hiện 5 quan điểm

Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy luôn quán triệt 5 quan điểm¹⁴ của Đảng về công tác dân vận. Trong đó, nghiên cứu và quán triệt kỹ quan điểm đầu tiên “Cách

⁹ Tổ chức hội nghị nhân dân để nhân dân trực tiếp đóng góp ý kiến, hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; trực tiếp tiếp xúc, đối thoại với nhân dân; thông qua báo chí; thiết lập đường dây nóng. Việc tổ chức để nhân thực hiện định kỳ theo luật pháp, theo quy chế, quy định đã được ban hành và tổ chức đột xuất khi có yêu cầu hoặc thực tế phát sinh.

¹⁰ Nhân dân thành phố tham gia góp ý dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ các cấp, dự thảo các luật của Nhà nước trước khi thông qua Quốc hội; góp ý các đề án, chương trình trọng điểm của thành phố; tham gia kiến nghị với đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; qua phát huy vai trò giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư.

¹¹ Đẩy mạnh phong trào lao động sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, ý tưởng hay; thiết lập đường dây nóng để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, thực hiện Chương trình “Bình ổn thị trường”, Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”...

¹² Phát huy vai trò nhân dân trong chăm lo người nghèo góp phần hoàn thành tốt Chương trình “Giảm nghèo, tăng hộ khá”, nâng chuẩn về thu nhập và thực hiện “Chương trình Giảm nghèo bền vững”.

¹³ Nhân dân tham gia các phong trào hành động cách mạng, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, thực hiện chính sách hậu phương quân đội, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc...

¹⁴ Một là, Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; nhân dân là chủ, nhân dân làm chủ.

Hai là, Động lực thúc đẩy phong trào nhân dân là phát huy quyền làm chủ, đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân; kết hợp hài hòa các lợi ích; quyền lợi phải đi đôi với nghĩa vụ công dân; chú trọng lợi ích trực tiếp của người dân; huy động sức dân phải đi đôi với bồi dưỡng sức dân; những gì có lợi cho dân thì hết sức làm, những gì có hại cho dân thì hết sức tránh.

Ba là, Phương thức lãnh đạo công tác dân vận của Đảng phải gắn liền với công tác xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Mọi quan điểm, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước phải phù hợp với lợi ích của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải gương mẫu để nhân dân tin tưởng, noi theo.

mạng là sự nghiệp của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; Nhân dân là chủ, Nhân dân làm chủ”, trong đội ngũ cán bộ chủ chốt của thành phố, giao trách nhiệm lãnh đạo, điều hành phải tuân thủ, thực hiện tốt phong cách “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với nhân dân”, “Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin” trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Cụ thể hóa quan điểm công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, chiến sĩ lực lượng vũ trang; giao nhiệm vụ cho cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị¹⁵, phát huy quyền làm chủ, đáp ứng lợi ích thiết thực của Nhân dân, tạo điều kiện để Nhân dân giám sát các hoạt động thực thi pháp luật của cơ quan quản lý Nhà nước; cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” được cụ thể hóa thành quy chế, quy định để các tổ chức trong hệ thống chính trị thực hiện; phương thức lãnh đạo của các cấp ủy được đổi mới, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu công tác dân vận trong tình hình mới.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, cán bộ; tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của nhân dân; củng cố lòng tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng bộ với Nhân dân

Ban Thường vụ Thành ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII; chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc tập trung nghiêm túc kiểm điểm tự phê bình, phê bình theo nội dung của Nghị quyết, làm rõ những hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra nhiều năm nhưng chậm được khắc phục; chỉ đạo theo dõi chặt chẽ, nắm sát tình hình, những khó khăn, vướng mắc của cơ sở để kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn bổ sung, đảm bảo việc kiểm điểm được thực hiện nghiêm; tất cả đảng viên phải thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ được nêu trong Nghị quyết gắn với việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ hằng năm; gợi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng; chỉ đạo rà soát những vấn đề nổi cộm, ảnh hưởng dư luận của các địa phương, cơ quan, đơn vị để yêu cầu tổ chức kiểm điểm làm rõ vai trò,

Bốn là, Công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang. Trong đó, Đảng lãnh đạo, chính quyền tổ chức thực hiện, Mặt trận, đoàn thể làm tham mưu và nòng cốt.

Năm là, Nhà nước tiếp tục thể chế hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ” thành quy chế, quy định để các tổ chức trong hệ thống chính trị; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thực hiện công tác dân vận; các hình thức tập hợp nhân dân phải phong phú, đa dạng, khoa học, hiệu quả.

¹⁵ Theo Quyết định số 784-QĐ/TU ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Thành ủy về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố.

trách nhiệm của tập thể, cá nhân người đứng đầu gắn với thực hiện Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị về tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm, tiếp thu phê bình.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW¹⁶ gắn với thực hiện Quy định số 101-QĐ/TW của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Hầu hết cấp ủy đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt chi bộ định kỳ, sinh hoạt chuyên đề; việc tổ chức học tập từng bước đi vào nền nếp, thiết thực, trở thành công việc thường xuyên của các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên; rà soát, bổ sung chuẩn mực đạo đức theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với đạo đức nghề nghiệp, sát với đặc điểm, tình hình cơ sở. Cán bộ, công chức, viên chức ngày càng nhận thức đúng đắn hơn, ý thức tự giác tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên nâng cao hơn, việc làm theo ngày càng chuyển biến tích cực và lan tỏa trong Nhân dân.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được chú trọng và có chuyển biến tích cực. Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo đẩy mạnh đổi mới phương thức tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng, đề cao ý thức tự nghiên cứu của cán bộ, đảng viên, tổ chức thảo luận gắn với xây dựng chương trình hành động, kế hoạch thực hiện nhanh chóng đưa Nghị quyết vào cuộc sống. Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng và phân bác các quan điểm sai trái”¹⁷ trong hệ thống chính trị; các cấp ủy có sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành động, trách nhiệm, chủ động hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; tích cực nghiên cứu triển khai xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ chính trị, đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị.

Ban Thường vụ Thành ủy tăng cường xây dựng Đảng về tổ chức gắn với chủ động chỉ đạo đổi mới, kiện toàn, hoàn thiện tổ chức bộ máy các cơ quan, tổ chức Đảng và hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở; triển khai rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của sở, ban ngành thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức, chỉ đạo kiện toàn bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả¹⁸; ban hành các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trong hệ

¹⁶ Ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

¹⁷ Đề án số 02-ĐA/TU ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Ban Thường vụ Thành ủy.

¹⁸ Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 28 tháng 3 năm 2014 thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XI “Một số vấn đề về lãnh đạo tiếp tục đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở”.

thống chính trị thành phố¹⁹. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành nhiều quy chế tổ chức và hoạt động của các sở ngành, quy chế mẫu về tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn quận, huyện và thành phố Thủ Đức; rà soát chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc thành phố để sắp xếp, kiện toàn theo hướng không trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, thực hiện đúng, đủ, hiệu quả nhiệm vụ được giao và phù hợp với đặc thù của thành phố. Chỉ đạo thực hiện đồng bộ việc phân cấp quản lý giữa thành phố, quận, huyện và cơ sở; thực hiện không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, phường rất tốt.

Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo tăng cường thực hiện Quy định về cấp ủy phân công đảng viên làm công tác vận động quần chúng²⁰, bám sát cơ sở, hiểu rõ tình hình đời sống, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân, báo cáo chi bộ, đảng bộ, chính quyền, kịp thời giải quyết những vướng mắc, bức xúc của nhân dân và những vấn đề mới phát sinh trong cuộc sống. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời những bức xúc, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, việc làm như bồi thường, tái định cư, thu hồi đất,...; đẩy mạnh thực hiện các chương trình giảm ô nhiễm môi trường, giảm ngập nước, giảm tai nạn giao thông, giảm ùn tắc giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội,...

Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy chủ động, thường xuyên lãnh đạo các cấp ủy đảng, chính quyền và hệ thống dân vận các cấp đã vào cuộc một cách quyết liệt, chủ động tham mưu và triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, vận động, động

¹⁹ Ban Thường vụ Thành ủy ban hành các quyết định, quy chế, thông báo như sau: Quyết định số 2613-QĐ/TU ngày 10 tháng 01 năm 2014 ban hành Quy chế phối hợp giữa Sở Xây dựng với các quận ủy, huyện ủy trong công tác xây dựng Đảng, tổ chức chính trị - xã hội, công tác cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát tổ chức, hoạt động đối với Đội Thanh tra xây dựng địa bàn trực thuộc Thanh tra Sở Xây dựng thành phố; Quyết định số 2948-QĐ/TU ngày 25 tháng 6 năm 2014 ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở khu công nghiệp, khu chế xuất tại thành phố; Quyết định số 3197-QĐ/TU ngày 24 tháng 9 năm 2014 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quan hệ công tác của đảng ủy cấp trên cơ sở có chính quyền cùng cấp; Quyết định số 3198-QĐ/TU ngày 24 tháng 9 năm 2014 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, quan hệ công tác của đảng ủy cấp trên cơ sở không có chính quyền cùng cấp; Quyết định số 3614-QĐ/TU ngày 12 tháng 01 năm 2015 ban hành Quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội với ủy ban nhân dân, lực lượng vũ trang, các hội quần chúng trong công tác cán bộ và kiểm tra, giám sát tổ chức, hoạt động đối với Bảo hiểm xã hội quận, huyện; Quyết định số 3779-QĐ/TU ngày 24 tháng 3 năm 2015 ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Quận sự thành phố với các cơ quan, tổ chức liên quan của thành phố trong xây dựng, hoạt động khu vực phòng thủ trong các trạng thái quốc phòng; Quyết định 640-QĐ/TU ngày 09 tháng 11 năm 2016 về ban hành Quy chế phối hợp giữa lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường với các quận ủy, huyện ủy trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng đoàn thể chính trị - xã hội, công tác cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát tổ chức hoạt động đối với chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận, huyện; Thông báo số 2236-TB/TU ngày 24 tháng 6 năm 2015 kết luận về tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí hoạt động của nhà thiếu nhi quận, huyện...

²⁰ Quy định 213-QĐ/TW ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Bộ Chính trị khóa XII quy định "về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú"; tiếp tục thực hiện Quy định số 1043-QĐ/TU ngày 21 tháng 9 năm 2004 của Ban Thường vụ Thành ủy; Công văn số 859-CV/TU ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về tăng cường lãnh đạo thực hiện Quy định 213-QĐ/TW ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Bộ Chính trị khóa XII quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

viên các tầng lớp nhân dân thành phố thực hiện nghiêm việc phòng, chống dịch COVID-19 gắn với thực hiện tốt công tác chăm lo an sinh xã hội cho người dân và lực lượng tuyến đầu; tích cực huy động, vận động các nguồn lực cho ngành y tế thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, đặc biệt là việc vận động tu sĩ, đồng bào có đạo tham gia hỗ trợ phòng, chống dịch tại các bệnh viện dã chiến, bệnh viện điều trị các ca nhiễm. Phân công lực lượng của hệ thống dân vận thành phố về tham gia hỗ trợ các địa phương; hướng dẫn và phát huy vai trò của Tổ COVID-19 cộng đồng trong công tác bảo đảm an sinh xã hội, phát huy và nhân rộng mô hình “Bảo vệ vùng xanh”. Tổ chức vận động chủ nhà trọ miễn giảm tiền thuê trọ; vận động bệnh nhân COVID-19 đã khỏi bệnh tham gia công tác phòng, chống dịch; phát động phong trào, mô hình “Đảng viên giúp dân”, “Đoàn viên, hội viên giúp nhau”, “Hộ khá giúp hộ khó” cùng chăm lo an sinh. Phối hợp tổ chức giám sát việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, chăm lo cho người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch COVID-19,... qua đó, đã góp phần quan trọng cùng thành phố kiểm soát được dịch bệnh, ổn định tình hình Nhân dân, làm cho Nhân dân tin tưởng vào các biện pháp phòng, chống dịch của thành phố và đồng lòng, chung sức cùng vượt qua đại dịch COVID-19, củng cố, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang,... góp phần xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới.

2.2. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, vị trí công tác dân vận trong tình hình mới

Ban Thường vụ Thành ủy định kỳ lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày truyền thống công tác dân vận của Đảng với nội dung cụ thể, thiết thực, trong đó luôn đưa nội dung sinh hoạt bài báo Dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh là trọng tâm, qua đó vừa ôn lại truyền thống công tác dân vận của Đảng vừa quán triệt sâu sắc tư tưởng của Bác về công tác dân vận. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận; chỉ đạo tăng cường viết bài, đưa tin các điển hình “Dân vận khéo” trên các Báo, Đài; thực hiện và duy trì chuyên mục “Dân vận khéo” trên Đài Truyền hình thành phố (HTV) hàng tháng, giới thiệu những điển hình “Dân vận khéo”²¹.

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được Thành phố Hồ Chí Minh khởi sướng từ năm 2007 và có nhiều hành động phong trào cách mạng mang lại hiệu quả thiết thực, giai đoạn 2013 - 2023, phong trào đã phát triển sâu rộng, phong phú về nội dung, đa dạng trong cách thức tổ chức thực hiện, mỗi năm, từ thành phố đến cơ sở đã trân trọng ghi nhận và biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình trên các lĩnh vực đời sống xã hội. Phong trào không những đã phát hiện, khuyến khích, biểu dương

²¹ Bình quân phát 02 kỳ/tháng.

những điển hình “Dân vận khéo” với những mô hình, cách làm hiệu quả mà còn góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tận tụy với công việc, gắn bó với Nhân dân; bắt đầu từ năm 2019, phong trào tiếp tục phát triển thêm một bước khi Ban Dân vận Thành ủy tham mưu phát động với nội dung “5 không”, gồm: “Không để người nghèo, người yếu thế tụt hậu, bị bỏ quên”, “Không gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp”, “Không xả rác bừa bãi ra đường phố và kênh rạch”, “Không vi phạm Luật Giao thông đường bộ” và “Không tụ tập gây rối, ảnh hưởng an ninh chính trị, trật tự an toàn nơi cư trú và trên đường phố” với các phong trào thi đua yêu nước khác do thành phố và các địa phương phát động, đã giúp cấp ủy, chính quyền các cấp xác định được những nội dung cần tập trung một cách cụ thể, rõ ràng, dễ thực hiện²².

Chỉ đạo thông tin thường xuyên, tổ chức tập huấn nghiệp vụ, tập huấn chuyên đề, định hướng cho đội ngũ cán bộ tuyên giáo, báo cáo viên; phát huy sức mạnh tổng hợp của các cơ quan thông tin đại chúng; mở rộng các kênh thông tin, truyền thông, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, góp phần giải tỏa bức xúc, hoài nghi trong Nhân dân; tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền miệng, gắn với tuyên truyền, giáo dục, vận động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; quan tâm tuyên truyền vận động gắn với phản bác các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, phần tử cơ hội chính trị trên internet, báo điện tử, ... ; tăng cường nội dung các bài viết chính thống của chuyên gia, cộng tác viên, có tác dụng nhất định, định hướng thông tin cho người đọc.

Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc giao ban báo chí, định hướng thông tin, bám sát chỉ đạo của Trung ương và nhiệm vụ chính trị của thành phố; chỉ đạo tăng cường xây dựng, phát huy vai trò của cốt cán trong tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số; tổ chức các buổi gặp gỡ, đối thoại, thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật Nhà nước, tình hình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương và thành phố trong đồng bào dân tộc, người có đạo. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, tôn giáo, tổ chức bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công tác dân tộc, tôn giáo cho cán bộ chủ chốt và cán bộ trực tiếp làm công tác dân tộc, tôn giáo các cấp²³; phát huy tốt vai trò đồng bào dân tộc, người có đạo trong tham gia tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự lan tỏa, sức sống của công tác dân vận trong tình hình mới.

2.3. Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước

²² Giai đoạn 2013 - 2023, Thành phố biểu dương 1.485 tập thể, cá nhân, hộ gia đình điển hình “Dân vận khéo” và tuyên dương 90 gương điển hình “Dân vận khéo” giai đoạn 2016 - 2020 nhân kỷ niệm 90 năm ngày Truyền thống công tác dân vận của Đảng (15/10/1930 - 15/10/2020).

²³ Triển khai thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU ngày ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy: Ban Dân vận Thành ủy tổ chức 30 lớp với 2.891 học viên; phối hợp với Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức 12 lớp với 1.856 học viên; phối hợp với Học viện Chính trị Khu vực II, Đại học Xã hội và Nhân văn, Học viện Cán bộ Thành phố tổ chức 02 lớp cao học chuyên ngành dân tộc có 27 học viên, lớp cao học chuyên ngành tôn giáo có 22 học viên.

Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy luôn xác định công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước là trọng tâm, xuyên suốt, từ đó chỉ đạo thực hiện với phương châm hành động vì sự an dân, trọng dân, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo, đánh giá hiệu quả lãnh đạo của Đảng bộ, điều hành của chính quyền và phẩm chất, đạo đức, năng lực của cán bộ, công chức, viên chức thành phố. Ban Thường vụ Thành ủy ban hành và có nhiều chủ trương, chính sách cụ thể sát với đặc điểm, tình hình của thành phố, trong đó: tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức các hội nghị giao ban chuyên đề, tăng cường gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe những bức xúc và tiếp nhận các ý kiến đóng góp, hiến kế, giải pháp xây dựng Đảng, chính quyền; từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy đều dành nhiều thời gian đi cơ sở, chỉ đạo đeo bám việc giải quyết các vấn đề của cơ sở, nhất là việc liên quan trực tiếp đến đời sống của người dân góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp chính quyền xây dựng chương trình, kế hoạch tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc công tác dân vận của chính quyền đối với các sở, ban, ngành, quận, huyện, thành phố Thủ Đức.

Tiếp tục thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước, Ban Thường vụ Thành ủy đã lãnh đạo, lãnh đạo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các sở, ban, ngành, ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức và phường, xã, thị trấn tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới theo tinh thần Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2016 và Chỉ thị số 33-CT/TTg ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ với 9 nhiệm vụ trọng tâm²⁴; chỉ đạo tổng kết Chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Thành ủy với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố giai đoạn 2017 - 2021 và ký kết giai đoạn 2022 - 2026; chú trọng công tác giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt trong năm 2021, 2022, Ban Dân vận Thành ủy với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố phối hợp triển khai Chương trình “Tham mưu tốt - Dân vận khéo” với nhiều hình thức phong phú, đa dạng²⁵, qua đó, ghi nhận được nhiều sáng kiến, hiến kế, đề xuất trong cải cách hành chính, tinh thần “phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân” của đông đảo cán bộ, công chức, viên chức gắn với các công trình, mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu, góp phần xây dựng Thành phố thông minh, văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

²⁴ Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2022 và Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

²⁵ Năm 2021: thu hút 88.439 lượt người thi; Năm 2022: thu hút 145.800 lượt người thi và trên 100.000 lượt theo dõi trên các nền tảng mạng xã hội (hiện đang tiếp tục triển khai cho năm 2023).

Hội đồng nhân dân thành phố chỉ đạo tăng cường các hoạt động giám sát, khảo sát và tái giám sát đối với những vấn đề người dân quan tâm, những vấn đề phát sinh, giải quyết kiến nghị của cử tri; tập trung giám sát chuyên đề tại kỳ họp; chỉ đạo tăng cường tiếp xúc đối thoại với cử tri, đổi mới và nâng cao vai trò của Hội đồng nhân dân thành phố trong hoạt động giám sát, lắng nghe ý kiến của nhân dân, các chuyên gia, các nhà khoa học hiền kế, góp ý xây dựng và phát triển thành phố; tăng cường thông tin đối thoại tạo sự gắn bó giữa đại biểu với cử tri thành phố²⁶. Cụ thể, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố lãnh đạo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố ban hành kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong điều kiện thực hiện chính quyền đô thị, nhiệm kỳ 2021 - 2026” ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố thực hiện cụ thể từng năm với một số nhiệm vụ trọng tâm như tổ chức giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân thành phố, hoạt động giải trình tại phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố; chuẩn bị nội dung chất vấn và trả lời chất vấn tại 2 kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân thành phố. Trọng tâm, Hội đồng nhân dân thành phố đã ban hành nhiều nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội 6 tháng, hàng năm và một số nghị quyết chuyên đề, nghị quyết về chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội; đầu tư công; chính sách an sinh xã hội; chính sách cho ngành giáo dục, y tế; chính sách chăm lo cho cán bộ công chức; chính sách bảo trợ xã hội, đặc biệt là các nghị quyết phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19²⁷,...

Từ đó, Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân thành phố có nhiều đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát, tiếp xúc, giải quyết kiến nghị của cử tri, tập

²⁶ Như: Chương trình “Đối thoại cùng chính quyền Thành phố” (Đài tiếng nói nhân dân Thành phố); Chương trình “Nói và Làm” (Đài truyền hình Thành phố), chuyên mục “Tiếng nói người giám sát” (báo Sài Gòn Giải phóng), trang web “Đại biểu Thành phố Hồ Chí Minh” (phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố); chương trình “Lắng nghe và trao đổi” (Đài truyền hình Thành phố); Chương trình “Dân hỏi - Chính quyền trả lời” (Đài truyền hình Thành phố) ...; trong 10 năm qua đã tổ chức trên 100 chương trình “Lắng nghe và trao đổi”; Chương trình “Dân hỏi - Chính quyền trả lời”,...

²⁶ Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố định kỳ hàng năm đều tổ chức chương trình “Lãnh đạo Thành phố gặp gỡ trẻ em” để lắng nghe trẻ em; gặp gỡ và trao đổi với trí thức (giáo dục, y tế), các nhà khoa học, doanh nhân, các chuyên gia về kinh tế để kịp thời nắm bắt tình hình Nhân dân; qua các buổi tiếp xúc cử tri theo giới, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố đều có báo cáo kết quả tiếp xúc cử tri bằng văn bản gửi về Ban Thường vụ Thành ủy, đồng thời có văn bản gửi Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị giải quyết, phản hồi các kiến nghị, các vấn đề mà cử tri phản ánh, cũng như kiến nghị một số nội dung để Ủy ban nhân dân thành phố cần tập trung thực hiện trong thời gian tới.

²⁷ Như: Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 13 tháng 5 năm 2013 về việc thông qua Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025; Nghị quyết số 111/NQ-HĐND ngày 08 tháng 8 năm 2016 về Kế hoạch phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội Thành phố giai đoạn 2016 - 2020; Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 11 tháng 6 năm 2017 về công tác bảo vệ môi trường đô thị, khu dân và xử lý chất thải trên địa bàn Thành phố; Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2017 về triển khai thực hiện nghị quyết của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TPHCM; Nghị quyết 20/2017/NQ-HĐND Ngày 07 tháng 12 năm 2017 về quy hoạch phát triển ngành thương mại Thành phố đến năm 2025 định hướng đến năm 2030; Nghị quyết 18/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2023 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

trung vào những vấn đề bức xúc, quan trọng của thành phố. Hội đồng nhân dân thành phố đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng chất vấn, trả lời chất vấn và giám sát việc thực hiện trả lời chất vấn²⁸; thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Thường trực Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, tạo điều kiện phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện giám sát, phản biện xã hội.

Hội đồng nhân dân các cấp đã cụ thể hóa các nghị quyết, chủ trương, chính sách của Trung ương, Thành ủy, cấp ủy các cấp vào trong các nghị quyết của Hội đồng nhân dân²⁹; thường xuyên tổ chức lấy ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên và các tầng lớp Nhân dân, nhất là những vấn đề có liên quan đến lợi ích, quyền và nghĩa vụ của công dân đối với dự thảo các nghị quyết của Hội đồng nhân dân; tăng cường giám sát công tác điều hành, quản lý của ủy ban nhân dân các cấp; phối hợp tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp; tổ chức tiếp công dân định kỳ và đột xuất; tổ chức nhiều cuộc khảo sát, giám sát, hội thảo³⁰ theo chương trình, kế hoạch; những nội dung chất vấn³¹ và giải trình³² đều bám sát những vấn đề phát sinh trong thực tiễn, những vấn đề mà người dân quan tâm, đề xuất qua tiếp xúc cử tri; từ đó, góp phần thúc đẩy hoạt động chính quyền ngày càng hiệu quả hơn, phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

²⁸ Xây dựng Đề án “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021”, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc quyết định những vấn đề của thành phố; trong tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật; nâng cao chất lượng các văn bản trình tại kỳ họp; nâng cao chất lượng điều hành kỳ họp Hội đồng nhân dân; nâng cao chất lượng và hiệu quả trong hoạt động giám sát, hoạt động giám sát giữa 2 kỳ họp, giám sát chuyên đề; tăng cường tổ chức hoạt động giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; đổi mới hoạt động tiếp xúc cử tri; đổi mới hoạt động tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

²⁹ Chính sách thu hút cho giáo viên mầm non; chế độ hỗ trợ đối với người có công với cách mạng và thân nhân; thực hiện mức giá điều trị Methadone và chính sách hỗ trợ cho bệnh nhân điều trị Methadone; chính sách hỗ trợ cho cán bộ có trình độ đại học, cao đẳng công tác tại các hợp tác xã nông nghiệp; chế độ hỗ trợ thực hiện công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình; chế độ hỗ trợ cho cán bộ không chuyên trách phường, xã, thị trấn; về miễn phí cho người cao tuổi từ 70 tuổi trở lên khi tham gia giao thông công cộng bằng hình thức xe buýt; về chế độ, định mức chi cho hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2016 - 2021; mức phụ cấp cho người tham gia khu phố, ấp sau khi tiến hành sáp nhập, thành lập khu phố, ấp mới (không còn tổ dân phố, tổ nhân dân)....

³⁰ Hội thảo “Tổng hợp thông tin và đánh giá việc thực hiện các giải pháp ứng phó ngập nước tại thành phố Hồ Chí Minh”; “Quản lý an toàn thực phẩm từ gốc ở thành phố Hồ Chí Minh - thực trạng và giải pháp”; “Thực trạng và giải pháp phát triển doanh nghiệp trên địa bàn thành phố”; Hội nghị nghe ý kiến chuyên gia trao đổi về công tác bảo vệ môi trường đô thị, khu dân cư, quản lý chất thải trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh,....

³¹ Những nội dung chất vấn tại kỳ họp như công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sử dụng nhà và tài sản gắn liền với đất; tình hình xử lý các dự án chậm triển khai; tình hình di dời các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm xen cài trong khu dân cư; công tác giải quyết án dân sự; công tác y tế dự phòng, phòng, chống dịch bệnh; chất lượng khám chữa bệnh, tự chủ tài chính của các cơ sở y tế, xã hội hóa về y tế; công tác cấp phép xây dựng và quản lý xây dựng; công tác quy hoạch và phát triển nông nghiệp của thành phố.

³² Những nội dung đã tổ chức giải trình như công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; công tác phòng cháy và chữa cháy; phát triển du lịch; tình hình đầu tư, hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa; công tác quản lý nhà chung cư.

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Trung ương, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về công tác dân vận, ban hành nhiều văn bản cụ thể hóa việc thực hiện công tác dân vận của chính quyền, chỉ đạo cơ quan nhà nước các cấp xây dựng chương trình công tác dân vận ở mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị; đồng thời, tổ chức Đoàn kiểm tra công tác dân vận tại các sở, Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch giáo dục cán bộ, công chức, viên chức nâng cao trách nhiệm phục vụ Nhân dân, phòng, chống quan liêu, nhũng nhiễu, vô cảm, gây phiền hà Nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp trong thực thi công vụ; giáo dục đạo đức công vụ, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ và việc thực hiện công tác dân vận của chính quyền, đồng thời xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho Nhân dân, doanh nghiệp.

Các cấp ủy, chính quyền thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc³³; các quận, huyện, thành phố Thủ Đức có nhiều mô hình hiệu quả nhằm mục đích giải quyết những nhu cầu hợp pháp, chính đáng của người dân và phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn: đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ hành chính, loại bỏ những thủ tục hành chính gây phiền hà cho Nhân dân, doanh nghiệp; xây dựng quy chế, quy ước, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị; xây dựng hệ thống liên thông văn bản điện tử; thực hiện chữ ký số thay dần cho việc ký và gửi văn bản truyền thống; ứng dụng công nghệ thông tin,... đã mang lại hiệu quả thiết thực, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của thành phố và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo tăng cường hiệu quả công tác triển khai thực hiện Hệ thống đánh giá hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với dịch vụ công tại các cơ quan, đơn vị; cải tiến nâng cao chất lượng các cuộc họp, thực hiện thư mời điện tử đã tiết kiệm ngân sách rất lớn; thực hiện thư xin lỗi với công dân khi để xảy ra chậm trễ hồ sơ hành chính; ban hành quy chế tiếp công dân; tập trung giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc chính đáng, liên quan đến trực tiếp đời sống, an sinh xã hội của Nhân dân như bồi thường, giải tỏa, tái định cư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở... gắn với xác định trách nhiệm và vai trò của người đứng đầu trong tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ở thành phố; chỉ đạo lập đường dây nóng để Nhân dân phản ánh, kiến nghị; tổ chức các cuộc đối thoại giữa lãnh đạo với người khiếu kiện. Chính quyền các cấp chú trọng tiếp thu ý kiến, kiến nghị của

³³ Các quận, huyện và Thành phố Thủ Đức; đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy xây dựng đảng viên, kế hoạch thực hiện, cụ thể: Quận 12 ban hành Kế hoạch số 162-KH/QU ngày 03 tháng 4 năm 2014; huyện Nhà Bè ban hành Chương trình số 13-CTr/HU ngày 22 tháng 01 năm 2016; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố ban hành Kế hoạch số 16-KH/DDMT ngày 02 tháng 4 năm 2014; Đảng ủy Bộ đội Biên phòng thành phố ban hành Chương trình hành động số 09-CTrHD/DUBP ngày 17 tháng 4 năm 2014,...

người dân; các kênh tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân đa dạng hơn thông qua tổng đài 1022, thư điện tử, Website, đường dây nóng,... để người dân gọi khi khẩn cấp.

Công tác dân vận chính quyền đã huy động một cách có hiệu quả các nguồn lực xã hội thực hiện tốt chương trình giảm nghèo bền vững, công tác chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho Nhân dân, tập trung vào các đối tượng: gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo, cận nghèo, công nhân lao động ở các khu chế xuất, khu công nghiệp, sinh viên, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, người già neo đơn, đồng bào dân tộc hoàn cảnh khó khăn, trẻ mồ côi, người khuyết tật,... phối hợp vận động chủ nhà trọ không tăng giá cho thuê phòng, thu tiền điện, nước theo quy định; cấp thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, cận nghèo, xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, chăm sóc thương binh bệnh nặng, chăm lo tết cho công nhân lao động, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn với Chương trình “Tấm vé nghĩa tình”, Tết làm điều hay; Chương trình bình ổn thị trường,...

2.4. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế, giữ vững độc lập chủ quyền, an ninh chính trị

Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, bám sát nhiệm vụ chính trị, nắm chắc tình hình Nhân dân để xác định nội dung, hình thức, tiêu chí thi đua sát với thực tiễn, đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng; chú trọng tính bền vững, thiết thực, hiệu quả, có sức lan tỏa, được sự đồng thuận trong xã hội; lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội làm thước đo để đánh giá kết quả phong trào thi đua yêu nước.

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp quán triệt, triển khai trong cán bộ, công chức, viên chức, công nhân và người lao động tích cực hưởng ứng, tham gia: Phong trào thi đua “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”, phong trào “thi đua phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn”; phong trào thi đua “cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”; phong trào thi đua “Dân vận khéo”; ủng hộ Quỹ “Vì biển đảo quê hương - Vì tuyến đầu Tổ quốc”; ủng hộ Quỹ Vắc-xin phòng COVID-19 và các hoạt động kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/3/1975 - 30/4/2025), góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ và chương trình kế hoạch công tác trọng tâm của thành phố.

2.5. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng để tập hợp Nhân dân, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Ban Thường vụ Thành ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động đối với hoạt động Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố. Xây dựng Nghị quyết chuyên đề “Đổi mới nội dung, phương thức vận động Nhân dân của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội”, chỉ đạo nâng cao vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị³⁴, chỉ đạo tập trung giám sát một số lĩnh vực Nhân dân quan tâm, bức xúc; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU và Đề án số 06-ĐA/TU về nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát tổ chức đảng, đảng viên và hoạt động của chính quyền các cấp Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2021 - 2030³⁵ và Thông tri số 24-TT/TU ngày 19 tháng 5 năm 2023 về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo tinh thần Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Ban Bí thư khóa XIII.

Từ sự chỉ đạo của Thành ủy, các quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức có sự tập trung lãnh đạo, định hướng hoạt động, chính quyền các cấp quan tâm tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng hoạt động; phối hợp chặt chẽ để thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 23 tháng 10 năm 2013 của Ban Thường vụ Thành ủy về tiếp tục thực hiện Quy chế Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát cán bộ, công chức, đảng viên ở khu dân cư.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố đã có nhiều nỗ lực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, trọng tâm hướng về cơ sở, gần dân, sát dân hơn, huy động mọi nguồn lực xã hội chăm lo đoàn viên, hội viên và Nhân dân; đa dạng hóa các hình thức tập hợp đoàn viên, hội viên và Nhân dân; huy động nhiều nguồn lực chăm lo tốt đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho Nhân dân; thực hiện tốt công tác đối ngoại Nhân dân³⁶; thực hiện các phong trào thi đua yêu nước gắn với phong trào “Dân vận khéo” và các ngày kỷ niệm, ngày truyền thống của giới, góp

³⁴ Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” và Quyết định số 218-QĐ/TW về “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”.

³⁵ Gồm: Giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách bồi thường, giải tỏa, việc bố trí tái định cư và tạm cư cho người dân có nhà, đất bị thu hồi; việc thực hiện quy hoạch, dự án kéo dài nhiều năm; việc giải quyết các trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất; công tác bảo đảm an toàn giao thông - trật tự đô thị, vệ sinh môi trường và công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống cháy nổ trên địa bàn dân cư...

³⁶ Tổ chức Đoàn cán bộ dân vận thành phố thực hiện công tác đối ngoại nhân dân; Thành Đoàn giao lưu, học tập kinh nghiệm tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Campuchia; Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội tổ chức nhiều đoàn giao lưu, học tập kinh nghiệm các nước như Lào, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore... tiếp các đoàn nước bạn đến giao lưu học tập.

phần hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hoạt động giám sát được tập trung thực hiện khá đa dạng về nội dung, chọn trọng điểm phù hợp³⁷; việc góp ý, phản biện các quy định, quyết định, đề án liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của Nhân dân đạt hiệu quả bước đầu³⁸.

Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các hội quần chúng với Ủy ban nhân dân, lực lượng vũ trang trong công tác dân vận³⁹; quan tâm củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo điều hành phối hợp hoạt động giữa lực lượng vũ trang và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố. Trong 10 năm qua, với sự nỗ lực của các cơ quan là thành viên Ban Chỉ đạo, hoạt động của Ban Chỉ đạo được duy trì nền nếp, ngày càng nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động, làm tốt công tác dân vận, tuyên truyền về an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, phòng, chống dịch bệnh; tham gia vận động nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Từ nguồn kinh phí vận động hằng năm⁴⁰ đã thực hiện công tác xã hội tại các quận, huyện, thành phố Thủ Đức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và một số địa phương nghèo, khó khăn ở các tỉnh, thành bạn⁴¹.

Công tác dân vận trong phối hợp giữa lực lượng vũ trang với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội được cấp ủy đảng, chính quyền quận, huyện và thành phố Thủ Đức quan tâm triển khai thực hiện, làm tốt công tác dân vận (vận động quần chúng) nơi địa bàn đóng quân; tham gia vận động Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tích cực tham gia các công tác xã hội, đền ơn đáp

³⁷ Hệ thống Mặt trận quận - huyện, thành phố Thủ Đức và cơ sở đã tổ chức các cuộc giám sát, tập trung vào các nội dung mà nhân dân quan tâm, bức xúc trên các lĩnh vực về đất đai, y tế, công tác cải cách hành chính,...

³⁸ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã tổ chức hội nghị phản biện xã hội đối với các Dự thảo: Quy định quản lý, sử dụng hành lang trên bờ sông, suối, kênh, rạch, mương và hồ công cộng trên địa bàn Thành phố của Ủy ban nhân dân thành phố; Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị Khu biệt thự làng đại học Thủ Đức; Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hồi hương, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh; Đề án điều chỉnh lịch giờ học và giờ làm việc của các trường học và cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Đề án xây dựng giá dịch vụ gom rác tại nguồn, vận chuyển, xử lý đối với chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn thành phố;...

³⁹ Quyết định số 3614-QĐ/TU ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Ban Thường vụ Thành ủy về ban hành Quy chế phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với ủy ban nhân dân, với lực lượng vũ trang, với các hội quần chúng trong công tác dân vận.

⁴⁰ Tổng kinh phí hơn 15 tỷ đồng.

⁴¹ Với những hoạt động như thăm, tặng quà, khám sức khỏe Mẹ Việt Nam anh hùng, trao tặng quà, tặng bò cho gia đình hội viên nông dân, nông dân nghèo, khám bệnh, cấp thuốc, tặng quà cho gia đình chính sách, khó khăn; tặng học bổng cho học sinh; xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa, nhà tình thương, tình bạn; tặng sổ tiết kiệm cho công nhân bị tai nạn lao động, bệnh nan y; tặng phương tiện sinh kế cho hội viên phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, làm đường giao thông nông thôn, xây dựng cầu...

nghĩa và nhiều hoạt động vì cộng đồng⁴². Chỉ đạo công tác phối hợp giữa Ban Dân vận quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức với các đơn vị: Ban Chỉ huy Công an; Ban Chỉ huy quân sự, Bộ đội biên phòng cùng cấp (nơi có Bộ đội Biên phòng đóng quân) từng bước đi vào nền nếp gắn đũa mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để người dân biết; thông qua chương trình phối hợp, các đơn vị đã trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau về công tác dân vận.

Thành ủy ban hành Thông tri⁴³ về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định chế độ, chính sách tại các Hội có tính chất đặc thù hoạt động (được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ) trong phạm vi thành phố; tạo điều kiện cho hội quần chúng tại thành phố hoạt động đa dạng, phong phú, bước đầu đáp ứng được một số nhu cầu chính đáng của hội viên.

2.6. Xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ ban dân vận, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội các cấp

Nhận thức sâu sắc về vị trí, tầm quan trọng của công tác cán bộ, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý⁴⁴, tiêu chuẩn chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố và Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy; Quy định điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý uy tín giảm sút; năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu⁴⁵; Kế hoạch lấy phiếu tín nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý; Kế hoạch đào tạo, luân chuyển cán bộ được quy hoạch Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy và các chức danh cán bộ diện Trung ương quản lý của Thành ủy nhiệm kỳ 2015 - 2020, 2016 - 2021; 2020 - 2025, 2021 - 2026 và các nhiệm kỳ tiếp theo⁴⁶; quy định về tiêu chuẩn, chế độ, chính sách, thẩm quyền, trách nhiệm trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hồ Chí Minh⁴⁷; đặc biệt, ban hành nhiều văn bản về quy hoạch cán bộ⁴⁸, Quy chế phối hợp giữa Ban Tổ chức

⁴² Gồm khai thông dòng chảy, nạo vét kênh mương nội đồng; tham gia làm vệ sinh môi trường; treo băng - rôn, khẩu hiệu tuyên truyền cổ động; xây nhà tình nghĩa, tình thương... vận động nhân dân thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa và chăm lo người nghèo; đấu tranh trấn áp với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, đẩy mạnh phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; phát triển và nhân rộng các mô hình tự quản, tự phòng trong Nhân dân.

⁴³ Thông tri số 19-TT/TU ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 28 tháng 8 năm 2012 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các hội quần chúng.

⁴⁴ Quyết định 2260-QĐ/TU ngày 16 tháng 4 năm 2019 về ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

⁴⁵ Quy định 2265-QĐ/TU ngày 17 tháng 4 năm 2019 về điều chuyển, thay thế cán bộ lãnh đạo, quản lý uy tín giảm sút; năng lực hạn chế, kết quả công tác không đáp ứng yêu cầu.

⁴⁶ Kế hoạch số 174-KH/TU ngày 13 tháng 01 năm 2018.

⁴⁷ Quy định số 908-QĐ/TU ngày 15 tháng 8 năm 2022.

⁴⁸ Kế hoạch số 27-KH/TU ngày 30 tháng 11 năm 2007 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy hoạch nguồn Thành ủy khóa IX và cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Thành ủy khóa X nhiệm kỳ 2015 - 2020; Chỉ thị số 14-CT/TU ngày 11 tháng 5 năm 2013 của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh công tác quy hoạch và luân chuyển cán bộ lãnh đạo,

Thành ủy với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố để đảm bảo công tác tham mưu một số nội dung về công tác tổ chức, bộ máy, biên chế, cán bộ; phân cấp đánh giá cán bộ, phê duyệt quy hoạch cán bộ; đẩy mạnh công tác quy hoạch, đào tạo cán bộ, bồi dưỡng cán bộ theo chức danh; kiên trì thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo và công tác quản lý cán bộ thuộc 3 Chương trình⁴⁹; luân chuyển cán bộ để rèn luyện thực tế ở cơ sở; kịp thời bổ sung, tăng cường những cán bộ trẻ, được đào tạo cơ bản, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức trong hệ thống chính trị hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Ngoài ra, Ban Thường vụ Thành ủy thường xuyên lãnh đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới các quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền đi đôi tăng cường kiểm tra, giám sát công tác cán bộ⁵⁰; thực hiện đồng bộ các nội dung công tác cán bộ, chú trọng và tăng cường tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, cấp ủy là nữ đạt kết quả khá tốt; thực hiện công tác quy hoạch cán bộ gắn liền việc thực hiện các bước tiếp theo sau quy hoạch, qua đó, Ban Thường vụ quận ủy, huyện ủy, Thành ủy Thủ Đức, đảng ủy cấp trên cơ sở, lãnh đạo sở, ban, ngành, đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Thành Đoàn quán triệt mục đích, yêu cầu, quan điểm chủ trương, chỉ đạo, nguyên tắc và phương châm của công tác quy hoạch cán bộ; thống nhất cao trong nhận thức, nắm chắc nội dung, phương pháp và quy trình thực hiện công tác quy hoạch cán bộ; quan tâm phát hiện, lựa chọn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ xuất thân từ công nhân, cán bộ dân tộc ít người, cán bộ khoa học - công nghệ vào nguồn quy hoạch; định hướng đối tượng quy hoạch, cơ cấu 3 độ tuổi, cơ cấu cán bộ nữ, cơ cấu cán bộ trẻ và phân công cụ thể các tổ chức đảng, đoàn thể cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm giới thiệu nguồn quy hoạch Thành ủy và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Đề án số 04-ĐA/TU ngày 21 tháng 5 năm 2021 về tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về dân tộc, tôn giáo cho đội ngũ cán bộ,

quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 17 tháng 5 năm 2013 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy hoạch nguồn nhân sự cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý đến năm 2020 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 20 tháng 12 năm 2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy hoạch nguồn nhân sự cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý của quận, huyện, đảng ủy cấp trên cơ sở, sở, ngành và tương đương đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 69-KH/TU ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy hoạch nguồn Thành ủy khóa XI và cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Thành ủy khóa XI; Thông báo số 385-KL/TU ngày 01 tháng 10 năm 2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về phân cấp phê duyệt quy hoạch cán bộ; Kế hoạch số 266-KH/TU ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026.

⁴⁹ Chương trình tạo nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ tuổi theo Quyết định số 2432-QĐ/TU ngày 07 tháng 10 năm 2013; Chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ theo Quyết định số 2459-QĐ/TU ngày 23 tháng 10 năm 2013 và Chương trình tạo nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý xuất thân từ công nhân theo Quyết định số 1851-QĐ/TU ngày 06 tháng 9 năm 2010 của Ban Thường vụ Thành ủy.

⁵⁰ Quyết định số 543-QĐ/TU ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về ủy quyền điều động, chuyển công tác và tiếp nhận công chức, viên chức giữa các cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị thành phố.

công chức, viên chức trong hệ thống chính trị thành phố; kế hoạch tổ chức các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng 3, đối tượng 4⁵¹. Chỉ đạo đưa nội dung, phương pháp về công tác dân vận vào các chương trình bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ của hệ thống chính trị Thành phố. Giai đoạn 2016 - 2021, đã tăng cường mở các lớp bồi dưỡng, cung cấp thông tin và cập nhật kiến thức về lý luận và thực tiễn và một số kỹ năng cần thiết cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cán bộ làm công tác dân vận, mặt trận, các đoàn thể⁵². Song song đó, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch số 1588/KH-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2022 về bồi dưỡng nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức làm công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2026 (đã tổ chức 02 lớp với hơn 470 cán bộ, công chức các sở ngành, quận, huyện tham dự).

Nhìn chung, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI, trong đó, xây dựng đội ngũ cán bộ các ngành, các cấp có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức tốt, có trình độ, năng lực đủ sức đảm đương nhiệm vụ; có phong cách làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát Nhân dân; chú trọng cả giáo dục lý luận và giáo dục thực tiễn, điển hình nêu gương; nâng cao nhận thức, trình độ chính trị, chuyên môn, bồi dưỡng quan điểm, kiến thức về công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là trong cán bộ, công chức, viên chức; Công tác luân chuyển, bố trí cán bộ chủ chốt mặt trận, đoàn thể sang làm công tác Đảng, chính quyền và ngược lại được các cấp ủy quan tâm⁵³; chỉ đạo xây dựng vị trí việc làm, xác định biên chế giao cho các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng tinh gọn, hiệu quả gắn với thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp quan tâm công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho cán bộ Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, đoàn viên, hội viên, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng chính trị nòng cốt về công tác dân vận, công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, chú trọng công tác dân vận đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài; tổ chức nhiều buổi tọa đàm, hội nghị chuyên đề chia sẻ, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm.

⁵¹ Kế hoạch số 54-KH/TU ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy.

⁵² Thành ủy đã đào tạo 60 cử nhân chuyên ngành dân vận và thạc sĩ ngành Xây dựng Đảng; tổ chức 19 lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho 206 lượt cán bộ; quận, huyện, tổ chức 945 lớp, cho 156.450 lượt cán bộ; đảng ủy cấp trên cơ sở tổ chức 1513 lớp; cho 82.415 lượt cán bộ.

⁵³ Từ 2013 đến tháng 6 năm 2023: 168 cán bộ mặt trận, đoàn thể cấp thành phố được luân chuyển, bố trí sang làm công tác đảng, chính quyền và ngược lại.

2.7. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc thực hiện công tác dân vận

Ban Thường vụ Thành ủy đã ban hành chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm⁵⁴ trọng tâm là việc triển khai các chương trình, đề án theo nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố là thứ X, XI; tiến độ và kết quả thực hiện Đề án phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành Trung tâm tài chính khu vực và quốc tế; về thực hiện các dự án, công trình, chương trình trọng điểm, đột phá; việc thực hiện Kết luận số 120-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gắn với Chương trình hành động 08-CTrHĐ/TU của Thành ủy về công tác dân vận; chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc bám sát chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Thành ủy để xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị. Cấp ủy các cấp chọn một số địa phương, đơn vị để kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chương trình hành động 08-CTrHĐ/TU; đồng thời chỉ đạo các đơn vị còn lại tự kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện cho cấp ủy.

Việc sơ kết, tổng kết các văn bản của Trung ương, Thành ủy về công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở được cấp ủy các cấp quan tâm thực hiện.

IV. MỘT SỐ KẾT QUẢ TIÊU BIỂU TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

Giai đoạn 2020, 2021, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy xác định việc tham gia phòng, chống dịch bệnh COVID-19 là nhiệm vụ chính trị cấp bách, cần tập trung thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ, với tinh thần “Chống dịch như chống giặc”, Thành ủy đã lãnh đạo chính quyền, hệ thống chính trị ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền cho nhân dân hiểu về đại dịch COVID-19, tuyên truyền thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo các cấp về phòng, chống dịch COVID-19 nhằm nâng cao hiểu biết về các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và các loại hình doanh nghiệp đã tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên, công nhân, viên chức, người lao động và Nhân dân về chiến lược phòng, chống đại dịch của Đảng và Nhà nước; nghiêm túc thông điệp 5K (*Khẩu trang, Khử khuẩn, Khoảng cách, Không tụ tập, Khai báo y tế*); thực hiện nghiêm các quy định về cách ly phòng, chống dịch COVID-19,... Trong tình hình diễn biến phức tạp, căng thẳng của dịch bệnh COVID-19, Thành ủy chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức hội nghị trực tuyến, sử dụng phần mềm công nghệ để cập nhật, xử lý thông tin hai chiều từ thành phố đến cơ sở và ngược lại,

⁵⁴ Chương trình số 04-CTr/TU ngày 08 tháng 02 năm 2021; Chương trình số 05-CTr/TU ngày ngày 08 tháng 02 năm 2021; Chương trình số 10-CTr/TU ngày 29 tháng 11 năm 2021; Chương trình số 05-CTr/TU ngày 10 tháng 01 năm 2023,...

đảm bảo công tác chỉ đạo điều hành được thường xuyên, kịp thời, sát đúng với tình hình thực tế nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, tập trung nhiều giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận, tuyên truyền, tích cực vận động sự chung tay, đoàn kết, tương thân tương ái từ các tổ chức, đơn vị, cá nhân,... Từ đó, Nhân dân thành phố tích cực hợp tác, phối hợp với các cơ quan liên quan phát huy truyền thống đoàn kết, nghĩa tình tiếp tục chung sức tham gia ủng hộ Quỹ phòng, chống dịch COVID-19, Quỹ vắc-xin phòng COVID-19,... kịp thời chăm lo, hỗ trợ các hộ dân, lực lượng tại các khu vực bị phong tỏa, cách ly trong công tác phòng, chống dịch COVID-19. Những hành động đẹp, sự hy sinh, chia sẻ của người dân thành phố qua công tác phòng, chống dịch COVID-19 không những giúp thành phố có thêm nguồn lực chống dịch mà còn là biểu tượng sinh động cho tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, lan tỏa rộng khắp trong toàn xã hội, động viên cán bộ, chiến sỹ và Nhân dân thành phố nỗ lực vượt qua khó khăn, đẩy lùi dịch COVID-19, góp phần phát huy tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền thành phố.

Ban vận động thành phố tiếp nhận và phân phối tiền, hàng hóa ủng hộ phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố đã kết nối và vận động hơn 10.800 doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đăng ký tham gia ủng hộ kinh phí, hàng hóa, nhu yếu phẩm, phương tiện, vật tư, trang thiết bị y tế,... trị giá nhận hơn 5.908 tỷ đồng, kịp thời hỗ trợ cho các lực lượng tuyến đầu tham gia phòng, chống dịch; các bệnh viện điều trị COVID-19, các khu cách ly tập trung; hỗ trợ nhu yếu phẩm cho các hộ lao động nghèo trong các khu phong tỏa, khu lưu trú công nhân, khu nhà trọ, khu lao động nghèo đang gặp khó khăn do dịch COVID-19; hỗ trợ Nhân dân các nước Campuchia, Lào và các tỉnh thực hiện phòng, chống dịch COVID-19,... Ngoài ra, đã tiếp nhận ủng hộ kinh phí mua Vắc-xin (gồm tiền mặt và chuyển khoản) là 315,24 tỷ đồng và vận động doanh nghiệp mua Vắc-xin tặng thành phố trị giá hơn 2.000 tỷ đồng.

Triển khai kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy về phát huy sức mạnh toàn dân tích cực tham gia phòng, chống dịch COVID-19⁵⁵, trong công tác dân vận, Ban Dân vận Thành ủy phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Tôn giáo thành phố, Sở Y tế thành phố tuyên truyền, vận động đồng bào tôn giáo tham gia hỗ trợ công tác phòng, chống dịch tại các bệnh viện điều trị COVID-19⁵⁶...trực tiếp chung tay góp sức với ngành y tế nơi tuyến đầu chống dịch và chăm sóc bệnh nhân F0; huy động tình nguyện viên⁵⁷ từ các tổ chức thành viên và cộng đồng xã hội, phục vụ các khu cách ly, bệnh viện dã chiến...; phối hợp giám sát thực hiện chính sách hỗ trợ

⁵⁵ Kế hoạch số 62-KH/TU ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Ban Thường vụ Thành ủy.

⁵⁶ Vận động hơn 670 tình nguyện viên là tăng ni, Phật tử cùng chức sắc, tu sĩ của Công giáo và đạo Tin lành tham gia hỗ trợ công tác phòng, chống dịch tại các bệnh viện điều trị COVID-19.

⁵⁷ Huy động hơn 300 tình nguyện viên từ các tổ chức thành viên và cộng đồng xã hội, hơn 40 phương tiện xe ô tô vận chuyển hàng hóa phục vụ khu cách ly, bệnh viện dã chiến,...

người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19, chăm lo và giám sát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19⁵⁸. Trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 gắn với chăm lo an sinh xã hội có nhiều mô hình hay, cách làm mới từ các cơ quan, đơn vị, đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp của thành phố đã thể hiện tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng, cùng chung tay, góp sức vào công tác phòng, chống COVID-19 như: Hoạt động của Trung tâm An sinh xã hội; Hỗ trợ công tác hậu sự cho người mất do COVID-19; Chăm lo trẻ em mồ côi cha, mẹ mất do Covid-19; Mô hình “Đi chợ giúp dân, “Bếp yêu thương”; “Gian hàng 0 đồng”; “ATM gạo miễn phí”; “ATM OXY”, “Tổ phản ứng nhanh phun khử khuẩn SARS-COV-2”, “Đội tình nguyện vận chuyển F0, F1”, “Tôn giáo với oxy tình thương”, “Nghệ sỹ Việt đồng hành phòng, chống dịch COVID-19”, “Thanh niên tình nguyện tham gia lấy mẫu xét nghiệm phòng, chống dịch bệnh COVID-19”, “Bảo vệ vùng xanh”, vận động chủ nhà trọ miễn giảm tiền thuê trọ; vận động bệnh nhân COVID-19 đã khỏi bệnh tham gia công tác phòng, chống dịch, mô hình “Đảng viên giúp dân”, “Đoàn viên, hội viên giúp nhau”, “Hộ khá giúp hộ khó”,... Những mô hình, giải pháp hiệu quả đã kịp thời xuất hiện đúng thời điểm, có sức lan tỏa trong cộng đồng dân cư, thể hiện ý nghĩa chính trị và tính nhân văn sâu sắc, góp phần cùng với Đảng bộ, chính quyền Thành phố sớm kiểm soát tình hình dịch bệnh, đảm bảo an sinh xã hội.

Sau đó, nhiều nội dung, giải pháp tăng cường công tác dân vận trong điều kiện thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, phục hồi phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được tập trung triển khai theo tinh thần Nghị quyết số 05-KH/TU ngày 15 tháng 9 năm 2021 và Kế hoạch số 89-KH/TU ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Ban Chấp hành đảng bộ thành phố, trọng tâm là đẩy mạnh phong trào thi đua “Dân vận khéo” trong hệ thống chính trị, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động; các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã phối hợp thực hiện đầy đủ và chủ động các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 nhất là công tác chăm lo, hỗ trợ kịp thời các hộ dân gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19, thực hiện các nhiệm vụ phát triển, phục hồi phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội trên địa bàn thành phố.

⁵⁸ Giám sát UBND thành phố Thủ Đức, UBND Quận 7, Quận 12, quận Tân Bình, quận Tân Phú, huyện Nhà Bè, huyện Bình Chánh và huyện Hóc Môn và đi giám sát trực tiếp tại UBND quận Gò Vấp và UBND Phường 3, 14 thuộc quận Gò Vấp, UBND quận Phú Nhuận.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá chung

1.1. Ưu điểm

Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy đã có sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các yêu cầu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW; vận dụng và thực hiện tốt 4 mục tiêu, 5 quan điểm của Đảng trên cơ sở tình hình thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh. Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo công tác dân vận có trọng tâm, trọng điểm, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cơ sở; chú trọng chỉ đạo nội dung công tác dân vận gắn với từng chuyên đề cụ thể; quan tâm đổi mới phương thức hoạt động trong công tác dân vận; đặt biệt vai trò của công tác dân vận trong hoạt động phòng, chống COVID-19 đã khơi dậy lòng yêu nước, sự sẻ chia, đùm bọc, “không để ai lại phía sau”,... góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xem việc bảo vệ tính mạng, sức khỏe và tài sản của Nhân dân lên trên hết, trước hết. Qua 10 năm thực hiện, công tác dân vận của Đảng bộ thành phố đạt nhiều kết quả tích cực; nhận thức về công tác dân vận trong hệ thống chính trị được nâng lên rõ rệt; công tác dân vận đã góp phần thực hiện sáng tạo, hiệu quả nhiều chính sách để phát huy các nguồn lực phát triển kinh tế, văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, quan tâm lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; chăm lo cho gia đình chính sách, các hộ nghèo, hộ cận nghèo, công nhân, sinh viên, người lao động, đồng bào các dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, nhiều mô hình, cách làm tiêu biểu chăm lo cho người dân bị ảnh hưởng của dịch COVID-19 được triển khai và đạt nhiều kết quả tích cực.

Công tác dân vận của chính quyền đã góp phần vận động tổ chức, cá nhân và Nhân dân ủng hộ chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhận thức về vai trò của công tác dân vận trong các cơ quan Nhà nước, ở các cấp ủy và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được nâng lên; chính quyền các cấp quan tâm đề ra nhiều giải pháp khắc phục những mặt hạn chế, thiếu sót trong công tác dân vận; đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân; tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, xử lý nghiêm những cán bộ vi phạm,... từ đó, tạo chuyển biến trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là trong giải quyết các vấn đề có liên quan trực tiếp đến đời sống của người dân, củng cố, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân trong tình hình mới. Cấp ủy đảng, chính quyền các cấp ngày càng quan tâm lãnh đạo và phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong đóng góp ý kiến, giám sát, phản biện các chủ trương chính sách, hoạt động lãnh đạo điều hành; lắng nghe, tôn trọng, tiếp thu ý kiến đóng góp và tích cực điều chỉnh, giải quyết những vấn đề bức xúc của dân. Hệ thống Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp, nhất là ở cơ sở được quan tâm củng cố, kiện toàn; đây

mạnh công tác xây dựng, tập hợp và phát triển lực lượng, phát huy vai trò nòng cốt trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; có nỗ lực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng gần dân, sát dân. Các phong trào thi đua yêu nước được đẩy mạnh, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm thiết thực, ngày càng đi vào chiều sâu; nhiều mô hình hiệu quả, có sức lan tỏa, tạo động lực, cổ vũ, động viên đông đảo nhân dân hưởng ứng, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của thành phố.

1.2. Hạn chế

Trong thời gian qua, việc nắm và dự báo tình hình Nhân dân, lắng nghe những phản ánh của cơ sở chưa kịp thời, công tác tham mưu xử lý có lúc chưa đạt hiệu quả; công tác truyền thông, thông tin, chậm đổi mới, chưa được quan tâm đúng mức nhất là hoạt động tuyên truyền, phản biện trên các nền tảng mạng xã hội. Còn cán bộ hội họp nhiều, ít đi cơ sở, ít tiếp xúc, lắng nghe Nhân dân,... đã tác động, ảnh hưởng đến công tác dân vận của Đảng bộ, chính quyền và hệ thống chính trị thành phố.

Công tác dân vận chính quyền ở một số địa phương, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, còn không ít người đứng đầu cơ quan, đơn vị và một bộ phận cán bộ, công chức chưa nhận thức đầy đủ về công tác dân vận, cho rằng công tác dân vận là của ban dân vận các cấp nên thiếu tập trung lãnh đạo thực hiện. Hiệu quả cải cách hành chính chưa cao, thái độ phục vụ Nhân dân của một số cán bộ, công chức, viên chức chưa tận tâm, cũng tác động không nhỏ đến công tác dân vận. Công tác tiếp dân có chuyển biến nhưng vẫn còn có cán bộ, công chức vô cảm khi tiếp dân, còn có hành vi những nhiễu, vôi vĩnh. Việc giải quyết, trả lời đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của các cấp có thẩm quyền còn chậm, nhiều trường hợp kéo dài. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở vẫn còn hình thức, nhất là trong các trường học, đơn vị sự nghiệp; một số cấp ủy, chính quyền chưa chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện; việc công khai những nội dung theo quy định vẫn còn có nơi thực hiện chưa tốt.

Việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chưa theo kịp yêu cầu của tình hình mới, chưa thật sự sâu sát các tầng lớp Nhân dân và cơ sở; chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát, phản biện chưa đều; việc huy động đoàn viên, hội viên tham gia phong trào ngày càng khó khăn. Công tác phát triển, nâng cao chất lượng đoàn viên, hội viên, xây dựng lực lượng chính trị trong doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập chưa đạt yêu cầu. Cán bộ làm công tác dân vận ở cơ sở còn thiếu kỹ năng vận động, thuyết phục; phương pháp vận động quần chúng có lúc chưa phù hợp; công tác luân chuyển cán bộ, nhất là luân chuyển cán bộ làm công tác Đảng, công tác chính quyền sang đoàn thể chưa nhiều. Chế độ đãi ngộ đối với cán bộ làm công tác dân vận ở cơ sở chưa thu hút được người giỏi.

Một số cấp ủy chưa quan tâm việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” nhất là ở khối đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy, một số công trình đã đăng ký nhưng chưa được đẩy mạnh tiến độ thực hiện, chưa thu hút đông đảo Nhân dân tham gia. Công tác kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện công tác dân vận một số nơi chưa được quan tâm đúng mức; một số nơi kiểm tra mang tính hình thức.

Đặc biệt, trong thời điểm bùng phát dịch COVID-19, nhiều hạn chế, khuyết điểm của hệ thống đã bộc lộ, đó là: công tác dự báo tình hình, xây dựng các kịch bản để ứng phó với dịch bệnh bị động, lúng túng; có biểu hiện lơ là, chủ quan, mất cảnh giác ở một số cấp ủy, chính quyền và một bộ phận người dân; trách nhiệm của người đứng đầu chưa được đề cao; việc tổ chức triển khai một số công việc (tiêm chủng Vắc-xin; quản lý, chăm sóc, điều trị F0; việc sử dụng trường học làm khu cách ly, điều trị; việc tổ chức lưu thông hàng hóa; việc kê khai để hưởng các gói chính sách;...) thiếu sự phối hợp đồng bộ, thống nhất; một số khu vực chưa cung ứng kịp thời lương thực, thực phẩm, thiếu hàng hóa cục bộ, giá cả biến động. Trong bối cảnh dịch bệnh căng thẳng, các gói chính sách đưa ra chưa sát thực tế, công tác quản lý địa bàn chưa chặt chẽ, việc nắm, thống kê số lượng hộ dân có hoàn cảnh khó khăn chưa kịp thời dẫn đến việc thực hiện chính sách, chăm lo, hỗ trợ cho người dân ở nhiều nơi còn chậm trễ, thiếu công bằng, công khai, minh bạch gây bức xúc, phản ứng tiêu cực trong người dân; chưa có giải pháp kịp thời để tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương “ai ở đâu ở yên đó” khi dịch bệnh diễn biến phức tạp, kéo dài; lực lượng nòng cốt chính trị đa phần lớn tuổi, hạn chế trong sử dụng công nghệ thông tin nên công tác tuyên truyền, vận động, giải thích thường chậm hơn so với thông tin trái chiều, tiêu cực của các đối tượng xã hội dân sự, các thế lực thù địch, phản động; vẫn còn tình trạng đưa các thông tin sai sự thật, xuyên tạc, kích động gây hoang mang dư luận xã hội làm cho người dân cảm thấy bất an, ảnh hưởng tiêu cực đến công tác phòng chống dịch,...

2. Nguyên nhân

Việc nắm và dự báo tình hình Nhân dân chưa sát thực tế, việc lắng nghe và xử lý những phản ánh của cơ sở chưa kịp thời; thành viên Mặt trận Tổ quốc, đoàn viên, hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội có lúc, có nơi chưa thể hiện được vai trò cầu nối, người đại diện của các tầng lớp trong xã hội; tình hình khiếu nại, khiếu kiện của nhân dân liên quan đến một số dự án còn diễn biến phức tạp; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở vẫn còn hình thức, chưa sát thực tế, một số nơi chưa hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi nhất để Nhân dân tiếp cận thông tin liên quan đến các lĩnh vực đời sống, xã hội,...

Những hạn chế nêu trên có nguyên nhân khách quan từ mặt trái của kinh tế thị trường, tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19, sự phân hóa giàu nghèo giữa các giai tầng trong xã hội; sự xuống cấp, suy đồi các giá trị đạo đức của con người; sự phát triển nhanh chóng của mạng xã hội tác động nhiều mặt đến việc tiếp cận thông tin của người dân.

Nguyên nhân chủ quan của những hạn chế trên là do cấp ủy một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến công tác dân vận; một số cấp ủy còn chậm đổi mới phương thức lãnh đạo, định hướng nội dung, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức còn xa dân, vẫn còn hiện tượng quan liêu, gây phiền hà, những nhiễu gây bức xúc trong Nhân dân; chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm với Nhân dân. Có lúc, có nơi cán bộ dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Công tác dân vận chính quyền ở một số địa phương, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức, vẫn còn một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, có biểu hiện né tránh, sợ sai, ý thức chấp hành kỷ luật kỷ cương hành chính chưa nghiêm, còn biểu hiện quan liêu, những nhiễu gây phiền hà Nhân dân.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, vị trí, vai trò của Nhân dân tham gia vào quá trình xây dựng, bảo vệ và phát triển thành phố là tiên quyết; tập hợp, huy động, tạo sự đồng thuận của xã hội trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước là trọng tâm; công tác dân vận làm cầu nối gắn kết giữa Đảng với Nhân dân là then chốt.

Hai là, sự gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của chính quyền tạo sự ổn định về tổ chức bộ máy, sự đồng thuận của Nhân dân; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên làm công tác dân vận; phải nắm chắc và có phương pháp tuyên truyền những chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước theo từng đối tượng, giai đoạn cụ thể; bám sát thực tiễn tình hình địa phương, những vấn đề mà người dân quan tâm, bức xúc; phải đặt lợi ích của Nhân dân lên trên hết, trước hết khi tham mưu cấp ủy chỉ đạo giải quyết vấn đề phát sinh; giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của Nhân dân.

Ba là, tăng cường xây dựng, củng cố, phát huy vai trò lực lượng chính trị nòng cốt, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và cốt cán trong tôn giáo theo từng địa bàn, khu vực cụ thể; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng về nhận thức chính trị, kỹ năng, bản lĩnh trong xử lý tình huống, đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt đối với các địa bàn phức tạp và những lĩnh vực quan trọng.

Bốn là, quan tâm đánh giá, sơ kết, tổng kết thực tiễn; mạnh dạn sửa đổi, bổ sung những cơ chế, chính sách không phù hợp hoặc kiến nghị cho Trung ương thực hiện thí điểm những cơ chế, chính sách mới phù hợp, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Biểu dương, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiêu biểu, mô hình, giải pháp hay trong công tác dân vận.

Phần thứ hai**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ
NGHỊ QUYẾT SỐ 25-NQ/TW, KẾT LUẬN 43-KL/TW**

Để tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới, Thành phố Hồ Chí Minh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tăng cường công tác xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, chính quyền; thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ do Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI đã đề ra; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; kiên quyết đấu tranh, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII); triển khai hiệu quả các nghị quyết tạo cơ chế đột phá cho thành phố; triển khai xây dựng hiệu quả không gian văn hóa Hồ Chí Minh có giá trị thiết thực, đi vào đời sống của Nhân dân, góp phần tích cực xây dựng thành phố có chất lượng sống tốt, văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

2. Tiếp tục quán triệt, lãnh đạo tăng cường thực hiện Chương trình hành động số 35-CTrHD/TU của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm và thường xuyên của các cấp ủy, tổ chức Đảng; định kỳ có sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện. Qua đó, phát huy những mặt mạnh, hiệu quả và khắc phục những hạn chế, yếu kém để thực hiện tốt công tác dân vận trong tình hình mới, nhất là trong gian đoạn thành phố sắp xếp lại tổ chức hành chính dưới phường, xã, thị trấn chỉ còn khu phố, ấp.

3. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các văn bản của Trung ương và Thành ủy về công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở: Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Bộ Chính trị về việc Ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ Thống chính trị, Quyết định số 784-QĐ/TU ngày 06 tháng 5 năm 2022 của Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh; Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh....; tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động của Trung ương và Thành ủy về công tác dân vận.

4. Tiếp tục chỉ đạo đổi mới công tác dân vận của chính quyền gắn với thực hiện hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, trọng tâm đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính “gần dân, sát dân”; tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, với doanh nghiệp của cán bộ chủ chốt, cán bộ dân cử các cấp nhằm giải quyết những bức xúc trong Nhân dân, của doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra công vụ; sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan nhà nước đảm bảo đủ phẩm chất, năng lực; tạo mọi điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia góp ý, xây dựng chính quyền; phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; chỉ đạo thực hiện tốt các Quyết định số 935-QĐ/TU, Quyết định số 936-QĐ/TU, Quyết định số 994-QĐ/TU, Quy định số 1374-QĐ/TU, Chỉ thị số 13-CT/TU, Đề án số 06-ĐA/TU, Thông tri số 24-TT/TU của Ban Thường vụ Thành ủy.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát hiện, nhân rộng các mô hình, điển hình của phong trào thi đua “Dân vận khéo”; chú trọng phát huy vai trò của các nhân sĩ, trí thức, dân tộc, tôn giáo, người có uy tín trong cộng đồng làm tốt công tác dân vận. Nâng cao hiệu quả phối hợp hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; tập trung phối hợp tuyên truyền, định hướng và đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc, chống phá, nhất là các thông tin sai trái của tổ chức phản động, cá nhân cơ hội chính trị trên mạng xã hội.

6. Triển khai thực hiện tốt Luật thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Chỉ đạo tăng cường công tác phối hợp giữa Ban Dân vận Thành ủy với các đơn vị: Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng (được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ), lực lượng vũ trang trong tình hình mới gắn với một số giải pháp nhằm bảo đảm an ninh chính trị, an toàn xã hội, an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và văn hóa tinh thần các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn thành phố.

7. Đổi mới công tác vận động đồng bào các dân tộc thiểu số, chăm lo, tạo điều kiện cho sự phát triển, ổn định cộng đồng các dân tộc thành phố. Tập trung thực hiện tốt công tác tôn giáo, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật; quan tâm đến hoạt động của các hoạt động tôn giáo mới trên địa bàn.

8. Cùng cố, kiện toàn, tổ chức, bộ máy cán bộ thuộc hệ thống dân vận các cấp gắn với triển khai các lớp bồi dưỡng, đào tạo, rà soát, điều chỉnh, bổ sung chính sách góp phần nâng cao chất lượng, đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội nhất là ở địa bàn khu phố, ấp mới do sắp xếp lại phù hợp ranh mốc địa giới hành chính, chung cư, khu vực có đông đồng bào theo tôn giáo, người có quốc tịch nước ngoài sinh sống.

Nơi nhận:

- Ban Dân vận Trung ương và cơ quan Thường trực phía Nam T78 (để báo cáo),
- Các đồng chí Ban Thường vụ Thành ủy,
- Các đồng chí Thành ủy viên nhóm xây dựng Đảng và nhóm Mặt trận - Đoàn thể,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Thành ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Thành ủy Thủ Đức, quận ủy, huyện ủy và Đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy,
- Văn phòng Thành ủy: Đ/c Nguyễn Mạnh Cường, đ/c Cao Sơn Yên, Phòng TH/Nam,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Nguyễn Hồ Hải

KẾT QUẢ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA CẤP ỦY, TỔ CHỨC ĐẢNG

Giai đoạn	Tổ chức hội nghị quán triệt về công tác dân vận		Ban hành các văn bản cụ thể hóa về công tác dân vận			Công tác kiểm tra, giám sát về công tác dân vận				Công tác tiếp dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư của người đứng đầu cấp ủy				Công tác xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên							
	Số hội nghị	Số người tham gia	Chương trình hành động	Kế hoạch	Văn bản khác	Kiểm tra		Giám sát		Công tác tiếp dân		Công tác tiếp nhận, xử lý đơn thư		Số tổ chức đảng bị kỷ luật bằng các hình thức			Số ĐV bị thi hành kỷ luật bằng các hình thức				
						Số tổ chức đảng	Số ĐV	Số tổ chức đảng	Số ĐV	Số buổi tiếp dân	Số lượng người được tiếp	Số đơn thư đã tiếp nhận	Số đơn thư đã xử lý, giải quyết	Số đơn thư chưa xử lý, giải quyết	Khiển trách	Cảnh cáo	Giải tán	Khiển trách	Cảnh cáo	Cách chức	Khai trừ
2013-2018	3,757	375,595	465	1,332	1,632	1,249	1,081	1,064	1,973	17,509	20,518	31,954	31,581	427	28	3	0	1,152	464	55	161
2019-2022	3,264	338,003	336	1,262	1,699	1,222	986	1,145	1,875	11,417	7,681	11,756	11,547	245	18	10	0	802	285	30	118
Tổng cộng	7,021	713,598	801	2,594	3,331	2,471	2,067	2,209	3,848	28,926	28,199	43,710	43,128	672	46	13	0	1,954	749	85	279

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NGÀNH DÂN VẬN

Giai đoạn	Ban Dân vận các cấp chủ trì, phối hợp tổ chức hội nghị, tập huấn về công tác dân vận		Ban Dân vận các cấp ban hành văn bản hướng dẫn, đôn đốc thực hiện về công tác dân vận				Công tác kiểm tra, giám sát về dân vận					
	Số hội nghị	Số người tham gia	Công tác dân tộc	Công tác tôn giáo	Công tác dân vận chính quyền	Công tác Dân vận của MTTQ và các TC CT-XH	Kiểm tra			Giám sát		
							Số cuộc	Số tổ chức Đảng	Số đảng viên	Số cuộc	Số tổ chức Đảng	Số đảng viên
2013 - 2018	1,257	126,732	671	833	1107	2,029	1130	2262	492	1844	1724	607
2019 - 2022	806	103,878	432	558	767	1,631	909	1621	434	1245	1069	570
Tổng cộng	2,063	230,610	1,103	1,391	1,874	3,660	2,039	3,883	926	3,089	2,793	1,177

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 25, KẾT LUẬN 43 CỦA HĐND - UBND

Giai đoạn	Hội đồng Nhân dân các cấp											Ủy ban Nhân dân các cấp																
	Số lượng ý kiến, phản ánh kiến nghị của cử tri			Giám sát chuyên đề		Kết quả tiếp xúc cử tri				Quan triệt, triển khai các văn bản, chế độ chính sách liên quan đến người dân		Số lượng văn bản ban hành chỉ đạo thực hiện về công tác dân vận	Công tác cải cách hành chính					Việc tiếp nhận giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo					Thanh tra công vụ, xử lý cán bộ, công chức					
	Đã trả lời	Đã giải quyết	Đang giải quyết	Số cuộc	Số tờ chơc đảng, đảng viên	Đoán ĐBQH địa phương		HĐND					Kết quả thực hiện thủ tục hành chính			Số buổi đối thoại, gặp mặt		Số đơn thư đã tiếp nhận	Đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết		Đã giải quyết							
						Số buổi	Số người tham gia	Số buổi	Số người tham gia	Đã tiếp nhận	Đã giải quyết		Tỷ lệ %	Doanh nghiệp	Người dân	Đơn tố cáo	Đơn khiếu nại		Đơn tố cáo	Đơn khiếu nại	Số cuộc							
2013-2018	3,931	24,193	31,310	1,513	2,891	1,097	922	147,988	3,281	272,252	18,174		2,348,413	7,625	239	2,392,786,871	2,392,660,325	99,99	1063	4,142	112,269	56,024	2,737	13,812	4,752	17,524	547	1,177
2019-2022	2,728	16,958	22,199	1,086	2,764	951	674	110,637	2,290	199,800	11,724	1,993,020	10,906	231	1,748,839,139	1,748,812,956	99,99	692	2,658	65,837	41,296	1,105	6,941	1,970	8,563	317	918	19
Tổng cộng	6,659	41,151	53,509	2,599	5,655	2,048	1,596	258,625	5,571	472,052	29,898	4,341,433	18,531	470	4,141,626,010	4,141,473,281	99,99	1,755	6,800	178,106	97,320	3,842	20,753	6,722	26,087	864	2,095	51

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 25, KẾT LUẬN 43 CỦA CÁC CƠ QUAN TƯ PHÁP

Giai đoạn	Các cơ quan tư pháp																	Số vụ việc oan sai phải bồi thường	Số vụ việc án phải cải sửa và
	Tổng số buổi tuyên truyền, vận động Nhân dân	Tổng số người tham gia	Tiếp nhận tin báo tố giác, đơn thư phản ánh của Nhân dân			Số vụ việc đã được tiếp nhận													
			Thuộc thẩm quyền	Đã giải quyết	Chưa giải quyết	Hình sự	Dân sự	Hành chính	Vụ việc khác	Đã giải quyết đúng hạn				Phải kéo dài					
										Hình sự	Dân sự	Hành chính	Vụ việc khác	Hình sự	Dân sự	Hành chính	Vụ việc khác		
2013-2018	322,132	8,887,021	33,265	99,573	31	22,338	112,343	2,728	25,539	23,115	98,779	2,640	21,809	2,230	10,236	75	420	3	608
2019-2022	226,051	7,931,965	21,647	73,028	2,826	16,754	73,626	731	15,017	16,183	61,403	700	13,918	903	8,133	23	205	-	328
Tổng cộng	548,183	16,818,986	54,912	172,601	2,857	39,092	185,969	3,459	40,556	39,298	160,182	3,340	35,727	3,133	18,369	98	625	3	936

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 25, KẾT LUẬN 43 CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

Giai đoạn	Lực lượng vũ trang									
	Việc tuyên truyền vận động nhân dân		Số lượng lực lượng được cử giúp cấp ủy, chính quyền			Số quân nhân được kết nạp Đảng		Công tác tiếp dân giải quyết đơn thư, tin báo tố giác tội phạm		
	Số cuộc	Số người tham gia	Xây dựng Đảng, chính quyền	Phát triển kinh tế xã hội	Khắc phục thiên tai, dịch bệnh	Là người DTTS	Là người có tôn giáo	Tổng số đơn thư	Đã giải quyết	Chưa giải quyết
2013-2018	526,051	17,314,608	4,904	16,300	13,927	39	1	125,149	124,844	182
2019-2022	362,656	11,087,440	4,200	19,611	39,736	17	3	95,681	92,756	2,895
Tổng cộng	888,707	28,402,048	9,104	35,911	53,663	56	4	220,830	217,600	3,077

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 25, KẾT LUẬN 43
CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

Giai đoạn	Kết quả quán triệt văn bản về công tác dân vận (1)		Kết quả phát động, vận động các phong trào thi đua yêu nước và Dân vận khéo (2)				Công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền (3)				Công tác xây dựng tổ chức, phát triển đoàn viên, hội viên (4)					
	Số hội nghị	Số người tham gia	Số cuộc vận động	Số người tham gia	Số tiền huy động được (tỷ đồng)	Hiện vật huy động được (trị giá bằng tiền, tỷ đồng)	Số cuộc giám sát	Số cuộc phản biện	Đối thoại cấp ủy, chính quyền với		Số lượng hội viên, thành viên			Số lượng cán bộ chuyên trách		
									Số cuộc	Số người tham gia						
											2013	2018	2022	2013	2018	2022
2013-2018	6,198	939,749	6,347	20,956,711	953.2	386.6	4,464	1,563	2,292	236,437	1,967,859	1,220,401	751,749	1,377	1,354	986
2019-2022	6,107	889,835	5,604	47,990,878	1,309.4	468.7	3,802	1,399	1,979	254,935	1,139,353	267,691	933,306	563	548	865
Tổng cộng	12,305	1,829,584	11,951	68,947,589	2,263	855	8,266	2,962	4,271	491,372	3,107,212	1,488,092	1,685,055	1,940	1,902	1,851

TỔ CHỨC BỘ MÁY, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC DÂN VẬN CÁC CẤP

Năm	Ban Dân vận cấp tỉnh/thành ủy												Ban Dân vận cấp huyện và tương đương										
	Biên chế được giao	Biên chế sử dụng thực tế	Số phòng đơn vị	Trình độ cán bộ, công chức									Biên chế được giao	Biên chế sử dụng thực tế	Trình độ cán bộ, công chức								
				chuyên môn			lý luận chính trị		Cơ cấu ngạch công chức						chuyên môn			lý luận chính trị		Cơ cấu ngạch công chức			
				Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cử nhân, Cao cấp	Trung cấp	Chuyên viên Cao cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên	khác			Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cử nhân, Cao cấp	Trung cấp	Chuyên viên Cao cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên	khác
2013	35	28	5	0	7	21	21	7	0	14	12	2	146	142	0	5	121	62	59	3	14	100	16
2018	33	28	5	0	7	21	20	8	0	14	12	2	139	135	0	11	121	78	58	3	18	106	9
2022	29	28	4	0	7	20	22	5	0	14	12	2	131	126	1	23	99	85	41	4	15	101	5

**TỔ CHỨC BỘ MÁY, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC MẶT TRẬN TỔ QUỐC
VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI CÁC CẤP**

Năm	Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh												Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện											
	Biên chế được giao	Biên chế sử dụng thực tế	Số phòng đơn vị	Trình độ cán bộ, công chức									Biên chế được giao	Biên chế sử dụng thực tế	Trình độ cán bộ, công chức									
				chuyên môn			lý luận chính trị		Cơ cấu ngạch công chức						chuyên môn			lý luận chính trị		Cơ cấu ngạch công chức				
				Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cử nhân, Cao cấp	Trung cấp	Chuyên viên Cao cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên	khác			Tiến sỹ	Thạc sỹ	Đại học	Cử nhân, Cao cấp	Trung cấp	Chuyên viên Cao cấp	Chuyên viên chính	Chuyên viên	khác	
2013	346	261	40	1	25	189	89	74	2	45	157	58	1,079	984	40	16	744	268	474	23	14	696	221	
2018	326	253	40	0	45	173	113	90	1	52	145	55	1,136	965	37	54	895	343	560	25	22	768	189	
2022	314	268	38	0	61	173	115	96	2	45	173	47	1,024	914	39	115	765	288	505	22	25	745	132	

SỐ LIỆU VỀ CÔNG TÁC DÂN TỘC, TÔN GIÁO

Năm	Công tác dân tộc							Công tác tôn giáo						
	Số tổ chức đảng của Đảng bộ	Số đảng viên của Đảng bộ	Số ĐV là người DTTS	ĐV là người DTTS/Số ĐV (tỷ lệ % với tổng số ĐV)	Số CBCC là người DTTS	CBCC là người DTTS/số CBCC (tỷ lệ % với tổng số CBCC)	Số gia làng, trưởng bản, người có uy tín được công nhận	Số tổ chức tôn giáo, điểm nhóm sinh hoạt		Số tín đồ tôn giáo	Tín đồ tôn giáo/Dân số (tỷ lệ % với dân số)	Số cốt cán tôn giáo được công nhận	Số CBCC là tín đồ tôn giáo	Số đảng viên là tín đồ tôn giáo
								Được cấp phép	Chưa được cấp phép					
2013	1,263	123,692	1,526	1.15	3,454	2.8	348	1,475	510	1,454,823	18.82	744	2,626	2,623
2018	1,355	157,065	1,382	0.82	3,641	2.96	474	1,586	490	1,717,849	20.41	913	3,302	3,655
2022	1,258	186,715	1,600	0.81	2,881	2.34	1,031	1,661	540	1,586,571	17.68	1,353	2,715	4,777

SỐ LIỆU MÔ HÌNH "DÂN VẬN KHÉO"

Giai đoạn	Mô hình "Dân vận khéo"									
	Tổng số mô hình được công nhận		Theo lĩnh vực				Hội thi "Dân vận khéo"		Biểu dương, khen thưởng	
	Tập thể	Cá nhân	Kinh tế	Văn hóa xã hội	Quốc phòng an ninh	Xây dựng đảng và HTCT	Số hội thi	Số đơn vị tham gia	Tập thể	Cá nhân
2013 - 2018	21,912	52,512	18,321	20,486	21,224	13,194	332	4,539	9,356	25,307
2019 - 2022	17,738	30,577	10,049	19,885	8,427	8,865	251	5,311	10,124	18,845
Tổng cộng	39,650	83,089	28,370	40,371	29,651	22,059	583	9,850	19,480	44,152